

TAM TẠNG THÁNH KINH PHẬT GIÁO
TẠNG KINH (NIKÀYA)

Thi Ha

TRUNG BỘ KINH
(Majjhima Nikàya)

Hòa Thượng THÍCH MINH CHÂU
Dịch sang tiếng Việt từ Tam Tạng Pàli

Chuyển thể Thơ :

Giới Lạc MAI LẠC HỒNG

(Huynh Trưởng Cấp Tấn - GDPTVN tại Hoa Kỳ)

Email : honglacmai1@yahoo.com

(5 KINH
từ số 11 đến số 15)

MỤC LỤC :

<i>Tên Kinh :</i>	<i>Trang :</i>
11) Tiểu Kinh SU' TỬ HỒNG – Cùlasihanàda sutta	151
12) Đại Kinh SU' TỬ HỒNG – Mahàsihanàda sutta	163
13) Đại Kinh KHỔ UẨN – Mahàdukkhandha sutta	201
14) Tiểu Kinh KHỔ UẨN – Cùladukkhandha sutta	217
15) Kinh TU' LƯỢNG – Anumana sutta	229

11. Tiểu Kinh SỰ TỬ HỒNG (Cùlasihanàda sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ Thế Tôn Thiện Thệ (1)
An trú tại Xá-Vệ (2) thành này
Sa-Vát-Thí (2) cũng là đây
Kỳ Viên Tinh Xá (3) hôm mai tịnh, hòa
Còn có tên Chê-Ta-Va-Ná (3)
Khu vườn do Trưởng giả tên là
A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka
Tức Cấp-Cô-Độc, thuần hòa tín gia
Mua lại từ Kỳ Đà thái tử
Để cúng dường Điều Ngự Thế Tôn
Cùng với Tăng đoàn Sa-môn

(1) : Hai trong 10 danh hiệu (Thập Hiệu) do người đời tôn xưng Đức Phật : Thế Tôn (Bhagavà) và Thiện Thệ (Sugato).
(2) : Thành Xá Vệ tức Savatthi (Thất-La-Phiệt) một trung tâm văn hóa, thương mại và chính trị quan trọng tại Ấn Độ đương thời.
(3) : Jetavanavihàra : Kỳ Viên hay Kỳ Hoàn Tinh Xá, do Trưởng giả Cấp-Cô-Độc (Anathapindika – tên thật là Sudatta – Tu-Đạt) mua lại từ khu vườn của Thái Tử Kỳ Đà (Jeta) gần Thành Xá Vệ (Savatthi) dâng cho Đức Phật . Tại đây đức Phật đã nhập hạ nhiều lần và nhiều Kinh quan trọng đã được Phật thuyết ra . Vì Trưởng giả Cấp-Cô-Độc đã dùng vàng lót trên mặt đất để mua cho được khu vườn theo lời thách của Thái Tử Kỳ Đà , nên chùa này còn được gọi là Bồ Kim Tự (chùa trái vàng) . Cảm phục tâm lòng nhiệt tâm vì đạo của Trưởng Giả, Thái Tử hoan hỷ cúng toàn bộ cây trái trong vườn đến Phật và Tăng chúng , nên ngôi chùa thường được gọi với danh xưng : Jetavana Anàthapindikàràma – Kỳ Thọ Cấp-Cô-Độc Viên (vườn Cấp-Cô-Độc, cây Kỳ Đà) .

Có nơi hoàng hóa pháp môn nhiệm huyền .
Lúc bấy giờ Phật liền cho gọi
Chúng Tỷ Kheo câu hội đủ đều
Phật gọi : “ Này các Tỷ Kheo ! ”
Chúng Tăng cung kính vâng theo lời Ngài .

Các Tỷ Kheo ! Ở đây chân thật
Có Sa Môn thứ nhất , thứ hai
Sa Môn thứ ba – Bất Lai
Sa Môn thứ bốn – Khứ lai không còn .
Các ngoại đạo Sa Môn không có .
Từ điều đó , Tăng Chúng chánh chân
Tiếng sư tử hãy rống ngân .
Này Tỷ Kheo Chúng ! Khi nhân sự tình
Những ngoại đạo bất minh du sĩ
Có thể nghĩ và nói sân si :
– “ Chư Tôn-giả tin tưởng gì
Hay là có sức lực gì thật hay
Mà tuyên bố : ‘ Chỉ đây mới có
Bậc Sa Môn sáng tỏ nghiêm oai
Sa Môn thứ nhất , thứ hai
Thứ ba , thứ bốn ; đức tài Thịnh Văn ?
Còn tự mãn cho rằng ngoại giáo
Không hề có Thánh đạo Sa Môn ! ” .
Nên giữ thái độ ôn tồn
Trả lời : – “ Chư vị ! Đừng nôn nóng gì !
Nói thế, vì chúng tôi chánh kiến
Bốn pháp được phương tiện dạy ra
Theo lời của đấng Phật Đà
Bậc đã thấy, biết ; hằng hà Trí Bi
Đại La-Hán, Toàn Tri, Chánh Đẳng

Nên chúng tôi đã khẳng định rồi :
 Trong Pháp, Luật của chúng tôi
 Đầy đủ bốn bậc tuyệt vời Sa Môn
 Là thanh tịnh Sa Môn thứ nhất
 Cùng các bậc thứ hai, thứ ba
 Sa Môn thứ tư tịnh hòa .
 (Thinh Văn Tứ Thánh chính là ở đây
 Tu-Đà Hoàn - Thất Lai quả (1)
 Tư-Đà-Hàm - đạo quả Nhất Lai (2)
 A-Na-Hàm - bậc Bất Lai (3)
 Cùng A-La-Hán (4) - khứ lai không còn).
 Sao là bốn Pháp tôn quý đó ?
 Nay chư Hiền ! Vì có lòng tin
 Vào bậc Đạo Sư của mình
 Hết lòng tin Pháp cao minh thiện lành
 Vì có sự tỵ thành viên mãn
 Các Giới Luật trong sáng tuyệt vời
 Với những pháp hữu đồng thời
 Những người Cư-sĩ, những người xuất gia
 Thấy đều là được tôi thương mến .
 Chúng tôi tự chánh kiến trải qua
 Bốn pháp được Phật thuyết ra
 Bậc đã thấy, biết, Phật Đà, Thế Tôn,
 Nên chúng tôi tuyên ngôn như thế ! ”

* : Tức là Bốn thánh quả Thinh-Văn-Giác :

- (1) : Tu-Đà-Hoàn (Sotāpatti) hay Dự Lưu quả hoặc Thất Lai quả (chỉ còn sinh lại thế gian 7 lần).
 (2) : Tư-Đà-Hàm (Sakadāgāmi) hay Nhất Lai quả (sinh lại 1 lần)
 (3) : A-Na-Hàm (Anāgāmi) hay Bất Lai quả (sinh lên cung trời Tịnh Cư (Suddhāvāsa) để tiếp tục tu và nhập Vô Dư Niết Bàn .
 (4) : A-La-Hán (Araham) được dịch là Vô Sanh, Vô Học, Ứng Cúng, sau khi mạng chung sẽ tấn nhập Vô Dư Niết Bàn .

Các Tỷ Kheo ! Được kể như vậy
 Có thể có sự tình này :
 Du sĩ ngoại đạo nói ngay một hồi :
 – “ Chư Hiền-giả ! Chúng tôi cũng có
 Lòng tin đó vào Đạo Sư tôi
 Tin tưởng Pháp của chúng tôi
 Thành tựu Giới Luật riêng thời chúng tôi
 Những pháp hữu khắp nơi các vị
 Người xuất gia, cư sĩ Đạo tôi
 Chúng tôi thương họ vô hồi,
 Như vậy các vị & chúng tôi khác gì ?
 Đặc thù gì ? Có gì sai biệt ?
 Mà các vị nói việc ấy ra ? ”

Các Tỷ Kheo ! Vẫn ôn hòa
 Trả lời với họ, nêu ra vấn đề :
 – “ Nay chư Hiền ! Thuộc về phương diện
 Cứu cánh là đa diện trên đời
 Hay chỉ là một mà thôi ? ”
 Nếu họ đứng đắn, trả lời thẳng ngay :
 – “ Chư Hiền này ! Cứu cánh là một
 Không thể thốt đa diện điều này ”.
 Các con lại hỏi như vậy :
 – “ Cứu cánh ấy để cho rày người tham
 Hay cho người không tham, ngay thẳng ? ”
 Nếu là người đứng đắn, nói ngay :
 – “ Chư Hiền-giả ! Cứu cánh này
 Không dành cho những người đầy tham lam
 Chỉ cho người không tham, vô hại ”.
 – “ Cứu cánh ấy cho người sân & si
 Hay cho người không sân & si ? ”

Cho người có Ái & Không vì Ái mong ?
 Người chấp thủ & Người không chấp thủ ?
 Người có trí hay lỗ u mê ?
 Cho người thuận ứng & nghịch bề
 Hay không nghịch ứng & không hề thuận thông?
 Người hý luận hay không hý luận ?”.

Nếu đứng đắn, ưa chuộng điều ngay
 Thì họ trả lời thế này :

– “ Chư Hiền ! Cứu cánh ở đây chỉ dành
 Cho những người tịnh thanh, sáng tỏ
 Không sân & si ; không có Ái nào
 Cho người không chấp thủ vào
 Cho người có trí thanh cao tấm lòng
 Không thuận ứng và không nghịch ứng
 Người không thích hý luận, lăm điều .
 Những kẻ trái lại , ngược chiều
 Cứu cánh không phải cho nhiều kẻ đây ”.

Chư Tỷ Kheo ! Ở đây tuần tự
 Có hai thứ tri-kiến như vậy :
 Hữu-kiến & Phi-hữu-kiến đây
 Sa-môn, Phạm-chí nào hay nhập nhà
 Chấp trước và thiết thân hữu-kiến
 Cố chấp vào hữu-kiến khư khư
 Vị ấy bị chương ngại từ
 Phi-hữu-kiến đó , thiết hư còn tùy .
 Còn Sa-môn hay vì Phạm-chí
 Chấp trước chỉ Phi-hữu-kiến này
 Thân thiết, cố chấp kiến đây
 Chương ngại bởi hữu-kiến ngay tức thì .
 Chư Tỷ Kheo ! Các vì Phạm-chí

Hay Sa-môn các vị , một khi
 Đã không như thật tuệ tri
 Tập khởi , đoạn diệt hai chi kiến này
 Vị ngọt đây, sự nguy hiểm đó
 Sự xuất ly của nó khó phân ,
 Các vị này thuộc thành phần
 Có tham, có ái, có sân, si đồng,
 Có chấp thủ và không trí chứng
 Có thuận ứng, có nghịch ứng nhiều
 Ưa thích hý luận sớm chiều,
 Không thể giải thoát, dứt điều tử sinh
 Sự già, bệnh, phát sinh sầu, khổ
 Ưu, bi, não mọi chỗ mọi thì .
 Các Tỷ Kheo ! Còn khác đi
 Vị nào như thật tuệ tri cấp kỳ
 Sự tập khởi, tuệ tri đoạn diệt
 Hai loại kiến đã biết trên đây,
 Vị ngọt, sự nguy hiểm đây
 Xuất ly của chúng biết ngay thế nào
 Những vị nào không tham, không ái
 Không sân hận và lại không si
 Có trí , không chấp thủ gì
 Không thuận & không nghịch ứng chi mọi điều
 Không ưa thích sớm chiều hý luận,
 Những vị ấy sớm muộn trải qua
 Sẽ giải thoát khỏi sinh, già
 Dứt khổ, sầu, chết, bi và não, ưu .
 Các Tỷ Khuru ! Đây là Ta nói :
 Những vị ấy thoát khỏi khổ đau .

Có bốn chấp thủ kẻ vào

Thế nào là bốn ? Trước sau như vậy :

Dục-thủ và thứ hai Kiến-thủ

Giới-cấm-thủ & Ngã-luận-thủ đây .

Các Tỷ Kheo ! Hãy nghe này :

Sa-môn, Phạm-chí thường ngày tự xưng

Là liễu tri với từng ấy Thủ

Nhưng không tự hiển thị chánh chân

Liễu tri về Thủ các phần

Như về Dục-thủ họ cần liễu tri

Không hiển thị liễu tri Kiến-thủ &

Giới-cấm-thủ & Ngã-luận-thủ đồng

Vì sao vậy ? Xét cho thông

Những Hiền-giả ấy đã không thuận tỳ

Không như thật tuệ tri ba sự .

Do vậy, tự Phạm-chí , Sa-môn

Tự xưng hiểu rất thông

Liễu tri các Thủ , nhưng không hiểu gì

Không hiển thị liễu tri chân chánh

Tất cả Thủ ; chóng vánh thực thi

Họ hiển thị sự liễu tri

Dục-thủ & Kiến-thủ – trừ đi hai điều :

Không liễu tri về Giới-cấm-thủ ,

Ngã-luận-thủ cũng chẳng liễu tri .

Vì sao vậy ? Đó là vì

Họ không như thật tuệ tri hai điều .

Cũng như vậy, với nhiều suy nghĩ

Có những vị Phạm-chí , Sa-môn

Hiển thị liễu tri, tuyên ngôn

Về Dục & Kiến-thủ và còn liễu tri

Giới-cấm-thủ , chỉ vì ba sự

Không hiển thị một thứ đồng thì

Ngã-luận-thủ không liễu tri

Họ không như thật tuệ tri một điều .

Những Sa-môn và nhiều Phạm-chí

Tự xưng các vị liễu tri

Về tất cả Thủ chi chi

Nhưng không hiển thị liễu tri những gì .

Không hiển thị liễu tri chân chánh

Tất cả Thủ , chóng vánh thực thi

Họ hiển thị sự liễu tri

Về ba Thủ trước , trừ đi một điều :

Ngã-luận-thủ một chiều hiển thị .

Các Tỷ Kheo ! Du sĩ ngao du

Pháp & Luật mà họ khư khư

Nếu họ tịnh tín Đạo Sư của mình

Thì thật tình không hoàn toàn cả

Nếu họ đã tin Pháp của mình

Cũng không hoàn toàn sự tin ,

Viên mãn Giới Luật của mình thành công

Thành tựu ấy là không hoàn hảo

Sự thương mến bạo đạo các hàng

Thương mến cũng không hoàn toàn

Vì sao như vậy ? Xét sang kỹ càng

Một Pháp & Luật giảng bàn không khéo

Hiển thị cũng không khéo , vụng về

Không có cao thượng hướng về

Không hề dẫn đến mọi bề tịnh an

Không được bậc hoàn toàn giải thoát

Chánh Đẳng Giác hiển thị rõ ràng .

Chư Tỷ Kheo ! Còn nói sang

Như Lai giác ngộ minh quang Phật Đà
 Chánh Đẳng Giác , Đại A-La-Hán
 Nên tự xưng viên mãn liễu tri
 Tất cả các Thủ đồng thì
 Chân chánh hiển thị liễu tri chúng, vì
 Sự hiển thị liễu tri Dục-thủ
 Kiến-thủ , Giới-cấm-thủ do đâu
 Cùng ngã-luận-thủ hiểu sâu .
 Nay Tỷ Kheo Chúng ! Hiểu mau như vậy :
 Trong Pháp này, Luật này chân thật
 Nếu tịnh tín với bậc Đạo Sư
 Tịnh tín ấy được xem như
 Là hoàn toàn cả , chẳng hư vọng gì ,
 Tin Pháp, tin ấy thì hoàn hảo
 Các Giới Luật chu đáo tự thành
 Được xem hoàn toàn tự thành ,
 Có sự thương mến bạn lành tín gia
 Được xem là mến thương hoàn hảo ,
 Vì sao vậy ? Sự giáo truyền này
 Pháp & Luật khéo thuyết giảng đây
 Khéo được hiển thị , khiến đầy tịnh an
 Có hướng thượng, do hàng Chánh Giác
 Đã hiển thị , đem lạc an ngay .
 Chư Tỷ Kheo ! Hãy nghe này :
 Bốn loại chấp thủ như vậy, kể trên
 Đã lấy gì làm duyên ? Tập khởi ?
 Lấy gì làm chủng ? với làm nhân ?
 Bốn loại chấp thủ này cần
 Ái làm duyên , với Ái làm chủng, nhân .
 Các Tỷ Kheo ! Về phần của Ái
 Gì làm duyên cho Ái như vậy ?

Lấy gì làm tập khởi đây ?
 Lấy gì làm chủng & nhân ngay tức thì ?
 Chính Thọ ni làm duyên , tập khởi ,
 Lấy Thọ làm chủng với làm nhân .
 Chư Tỷ Kheo ! Nói tiếp dần
 Thọ này lấy Xúc , thành phần làm duyên
 Làm tập khởi , nhân liền và chủng .
 Xúc lấy đúng Sáu Nhập làm duyên
 Làm tập khởi & chủng & nhân liền .
 Lại lấy Danh Sắc làm duyên Nhập này
 Làm tập khởi & chủng đây & nhân đó .
 Danh Sắc nọ lấy Thức làm duyên
 Làm tập khởi & chủng & nhân liền .
 Lấy Hành căn bản làm duyên Thức này
 Làm tập khởi & chủng đây & nhân đây .
 Hành này lấy Vô Minh làm duyên
 Làm tập khởi & chủng & nhân liền .
 Nay Tỷ Kheo Chúng ! Hiện tiền Tỷ Kheo
 Với Vô-minh dính đeo – trừ diệt
 Minh sanh khởi . Do biết, hiểu thông
 Vô minh được đoạn trừ xong
 Do Minh sanh khởi nên không chấp trì
 Không chấp thủ những gì ? : Dục-thủ
 Bỏ kiến-thủ , giới-cấm-thủ ngay
 Bỏ ngã-luận-thủ bấy nay
 Nhờ không chấp thủ , vị này lạc an
 Tâm hoàn toàn không còn tháo động
 Nên nhanh chóng chứng đắc Niết Bàn

Vị ấy tuệ tri rõ ràng :
Phạm hạnh thành tựu, sự Sanh tận rồi
Việc cần, thời đã làm hoàn tất
Không trở lui bất trắc tử sanh .

Thế Tôn thuyết giảng an lành
Chư Tăng tín thọ , thực hành Pháp môn .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(Chấm dứt TIỂU KINH SỰ TỬ HỒNG – Cùlasihanàda sutta)

12. Đại Kinh SỰ TỬ HỒNG (Mahāsīhanāda sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ Thế Tôn Điều Ngự (1)

Đang an trụ thành Vê-Sa-Li (2)

(Cũng có tên Tỳ-Xá-Ly)

Khu rừng Tây thuộc phạm vi ngoại thành .

Lúc bấy giờ phát sanh sự kiện

Đó là chuyện Su-Nách-Khách-Ta (3)

Là người trước đây xuất gia

(Thuộc về bộ tộc Lích-Cha-Vi này)

Thiếu đức tin lại đầy tà kiến

Sa-di này nói chuyện bất bình :

“ Sa-môn Kiêu-Đàm thật tình

Thượng-nhân-pháp chẳng tự mình chứng tri

Không có gì tri kiến thù thắng

Không xứng đáng bậc Thánh đáng tôn

(1) : Hai trong Thập Hiệu của Đức Phật do người đời xưng tụng Purisadammasarathi Điều Ngự Trượng Phu); và Bhagava (Thế Tôn).

(2): Vesali (Tỳ-Xá-Ly) là thủ phủ của vương quốc Licchavi , một trung tâm chính trị, thương mại và văn hóa quan trọng thời Phật. Nơi đây còn là cái nôi của nền văn hóa triết thuyết Phật-giáo. Tại đây, đức Phật đã tuyên bố 3 tháng nữa Ngài nhập Niết-Bàn ; và cũng tại đây, Đại Hội Kết Tập Tam Tạng lần thứ 2 được tổ chức sau khi Phật nhập diệt hơn 100 năm .

(3) : Sunakkhatta (Thiện Tịnh) người thuộc bộ-tộc Licchavi . Xin xem lại câu chuyện về người này trong Kinh Patika (kinh Ba-Lê) – kinh thứ 24 – ở Tập 3 “Thi Hóa Trường Bộ Kinh” .

Khi Gô-Ta-Ma Sa-môn

Thuyết pháp, là các pháp luôn tự mình

Đã phát minh, hay do suy luận

Hoặc tùy thuận trải nghiệm công phu

Thuyết vì mục đích đặc thù

Khả năng hướng thượng, đường tu sẵn dành

Có thể dẫn người hành pháp đó

Sẽ diệt tận đau khổ trải qua ”.

Thế rồi Su-Nách-Khách-Ta

Từ bỏ Pháp, Luật hẳn ta thọ trì .

Vị Tôn-giả Sa-Ri-Pút-Tá

Tức ngài Xá-Lợi-Phất danh tri

Buổi sáng mang bát, đắp y

Vào thành khát thực, hành trì hạnh Tăng .

Được nghe rằng Su-Nách-Khách-Tá

Trong hội-chúng Tỳ-Xá-Ly đây

Đã nói lời sân si đầy

Chê trách Đức Phật, bậc Thầy Nhân, Thiên

Mà y đã được duyên thọ giáo

Được xuất gia hành đạo với Ngài

Nhưng tâm tà kiến đầy đầy

(Kinh Pa-Ti-Ká trình bày chuyện đây)

Rồi người này bỏ tu, hoàn tục

Rêu rao lời phản phúc xấu xa .

Tôn-giả Sa-Ri-Pút-Ta (1)

Sau khi khát thực , trải qua ngộ thời

Trở về nơi Phật Đà an trú

Đến tịnh thất Điều Ngự trước tiên

(1) : Tôn-giả Sariputta (Xá-Lợi-Phất) là vị Đại Đệ Tử tay mặt của Đức Phật - bậc Đệ Nhất Trí Tuệ .

Đảnh lễ Ngài rồi ngồi yên
Hương về Đại Giác bạch liền sự duyên :

- “ Bạch Thế Tôn , phước điền cao cả !
Hiện Su-Nách-Khách-Tá Sa-di (1)
Thuộc bộ tộc Lích-Cha-Vi
Vừa bỏ Pháp, Luật , lại đi nói là :
“ Sa-môn Gô-Ta-Ma thực chất
Không có pháp của bậc thượng nhân
Tri kiến thù thắng không phần
Không xứng bậc Thánh ta cần dựa nương
Thuyết pháp là pháp thường tự tạo
Do suy luận, nhiên hậu tác thành
Tùy thuận trác nghiệm loanh quanh
Thuyết vì mục đích an lành phát sanh
Có khả năng thực hành hương thượng
Dẫn dắt hướng diệt tận khổ đau ’.
Su-Nách-Khách-Ta nhắm vào
Hội-chúng đông đảo rêu rao như vậy ”.
- “ Xá-Lợi-Phất ! Điều này dễ hiểu
Do phần nộ, trí thiếu, ngu tà
Cho nên Su-Nách-Khách-Ta
Thốt lên lời lẽ thật là vô minh
Do tự mình nghĩ là bêu xấu

(1) : Sa-di - Samanero : là những vị tập sự xuất gia giữ 10 giới ,
gồm 3 loại : - Khu ô Sa-di : sa-di đuổi quạ : từ 7 tuổi tới 13 tuổi .
- Ứng pháp Sa-di : từ 14 tuổi đến 19 tuổi . Đến 20 tuổi, có đủ
những điều kiện theo Luật Tạng mới được thọ Tỳ-Kheo .
- Hình đồng Sa-di : các vị lớn tuổi vào tu , phải thọ giới Sa-di
một thời gian trước khi được thọ Cụ-túc-giới (Tỳ Kheo) ; và
cũng phải hội đủ điều kiện theo Luật Tạng quy định .

- Nhưng y không hiểu thấu đó là
Lời lẽ để tán thán Ta
Vì lời y đã nói ra rõ ràng :
‘ Pháp ấy được giảng bàn chi tiết
Cho mục đích đặc biệt thanh cao
Hương thượng, diệt tận khổ đau
Lợi lạc cho những người nào hành theo ’.
- Xá-Lợi-Phất ! Ta nêu rành mạch :
Vớ kẻ ngu Su-Nách-Khách-Ta
Không có tùy-pháp về Ta :
“ Đây Chánh Đẳng Giác, đây là Như Lai
Minh Hạnh Túc, và đây Thiện Thệ
Thế Gian Giải , Điều Ngự Trượng Phu
Đại A-La-Hán thuần từ
Vô Thượng Sĩ, Thiên Nhân Sư, Phật Đà
Bậc Thế Tôn từ hòa quảng đại
Chúng đắc được các loại thần thông :
* Một thân hiện ra nhiều thân
Nhiều thân thu lại một thân dễ dàng
Hiện, biến hình, đi ngang qua vách
Xuyên qua núi như cách hư không
Độn thổ , trôi lên đất giồng
Đi được trên nước cũng không chìm nào
Ngồi kiết già trên cao vọi vọi
Bay trên không như loại chim bằng
Vớ tay, chạm mặt trời, trăng
Có đại oai lực, oai thần uy linh
Hoặc có thể tự mình bay tới
Cõi Phạm Thiên , vớ vớ chốn này .
Vớ Su-Nách-Khách-Ta đây

Không có tùy-pháp như vậy về Ta :

- * Với thiên nhĩ, Phật Đà vốn có
Thiên-nhĩ-thông, nghe rõ muôn phần
Với Tai thanh tịnh siêu nhân
Vị ấy có thể nghe gần nghe xa
Hai loại tiếng : Người ta và loại
Tiếng chư Thiên các cõi nghe rành
Dù cho muôn dặm âm thanh
Vị ấy nghe thấy như gần bên tai .
- * Đẳng Như Lai tha-tâm-thông ấy
Biết tâm của muôn loại , tâm mình
Biết tâm người khác đĩnh ninh
Tham, không tham chỉ phát sinh biết liền
Tâm nổi Sân , biết liền sân hận
Tâm không sân không hận cũng tường
Tâm Si hay không Si thường
Chuyên chú, tán loạn biết dường tự tâm
Đại hành tâm , biết là như vậy
Hoặc không phải là đại hành tâm
Tâm vô thượng , biết rõ ràng
Tâm chưa vô thượng lại càng biết thông
Tâm thiền định hay không thiền định
Tâm giải thoát hay dính buộc ràng
Như Lai đều biết rõ ràng
Tâm của người khác ; cả hàng trí , ngu .
- Xá-Lợi-Phất ! Huân tu chân thực
Như Lai có Thập Lực đủ đầy
Nhờ thành tựu mười lực này
Như Lai tự nhận thẳng ngay về mình
Là Ngưu Vương bình sinh cất giọng

- Rống tiếng rống sư-tử vang lừng
Trong Hội-chúng , chuyên Phạm luân
Thế nào Mười Lực ? Cõi nguồn biết ngay :
- Xá-Lợi-Phất ! Ở đây tuần tự
- * “Tri thị xứ phi xứ lực” ni (1)
Như Lai như thật tuệ tri
Xứ là xứ, phi xứ phi xứ tùy
Như vậy là Như Lai thần lực
Như tiếng rống trung thực mãnh-sư .
- Sa-Ri-Pút-Tá ! Còn như
- * “Tri tam thế nghiệp báo” (2) từ lực đây
Vì Như Lai tuệ tri như thật
Quả báo tất tùy thuộc dữ, lành
Tùy nhân ác nghiệp, ác hành
Quá khứ, hiện tại, hoặc dành vị lai .
Lại Như-Lai-lực đây kế tiếp
- * “Tri nhất thiết đạo trí lực” ni (3)
Như Lai như thật tuệ tri
Đường đến cảnh giới khắp vì không gian .
- * “Tri thế gian chủng chủng tánh lực” (4)
Xá-Lợi-Phất ! Một lực nghiêm uy

THẬP LỰC : Mười năng lực hiểu biết siêu nhiên, mười trí đặc biệt của một vị Phật :

- (1) : Tri thị xứ phi xứ trí lực : biết rõ tính khả thi và tính bất khả thi trong mọi trường hợp .
- (2) : Tri tam thế nghiệp báo trí lực : biết rõ luật nhân quả , quả báo , tức là Nghiệp nào tạo quả nấy .
- (3) : Tri nhất thiết sở đạo trí lực : biết rõ nguyên nhân nào dẫn đến con đường tái sinh nào .
- (4) : Tri thế gian chủng chủng tánh (giới) trí lực : biết rõ các thế giới với những yếu tố thành lập của chúng .

Như Lai như thật tuệ tri
 Với mọi cảnh giới khắp vì thế gian
 Nhiều chủng loại, nhiều màn sai biệt .

Nhờ nhất thiết các lực phi thường
 Như Lai tự nhận Ngưu Vương
 Rống tiếng sư tử sánh đường sấm vang
 Chuyên Phạm-luân , trong hàng Hội-chúng .

– Xá-Lợi-Phát ! Lại cũng đồng thì

Như Lai như thật tuệ tri

Chỉ hướng sai biệt thuận tùy chúng sanh

* “Tri chúng sanh chủng chủng dục lực” (5)

Rồi Như Lai như thật tuệ tri

Những căn thượng hạ là chi

Hữu tình các loại, hành vi dữ lành

* “Tri chúng sanh chư căn thượng hạ” (6)

Một lực của Giác Giả Phật Đà .

Lại nữa , Sa-Ri-Pút-Ta !

Như Lai như thật để mà tuệ tri

Sự tạp nhiễm, sự gì thanh tịnh

Sự xuất khởi chân chính các Thiền

Về định, giải thoát, chứng thiền

* “Tri Tam-muội-lực chư Thiền” (7) tịnh thanh.

– Xá-Lợi-Phát ! Nhớ rành quá khứ

THẬP LỰC (tiếp theo) :

(5) : Tri chúng sinh chủng chủng dục trí lực : biết rõ cá tính của chúng sinh .

(6) : Tri chúng sinh chư căn thượng hạ (tâm tính trí lực) : biết rõ căn cơ học đạo cao thấp của mọi chúng sinh .

(7) : Tri chư Thiền giải thoát tam-muội trí lực : biết rõ tất cả các cách Thiền định .

Túc-mạng-thông, nhớ đủ nhiều đời
 Quá khứ với một , hai đời
 Năm chục , ba bốn trăm đời đã qua
 Một ngàn đời hay là hơn nữa
 Một trăm ngàn đời thuở lâu xa
 Hoại kiếp, thành kiếp trải qua
 Vị ấy nhớ lại như là mới đây .
 Tại nơi ấy , tên này ta có
 Thuộc giai cấp, giòng họ thế này
 Uống , ăn , thọ khổ, lạc rày
 Tuổi thọ như thế , chết ngày ra sao
 Ta tái sinh , nhằm vào làng đó
 Có tên tuổi, giòng họ thế nào
 Cứ thế , nhớ lại biết bao
 Tiền kiếp, tái kiếp không sao tính rày .
 Xá-Lợi-Phát ! Ở đây phải thấu
 “Tri túc mệnh vô lậu lực” (8) này
 Đó là trí lực hiển bày
 Của đấng Giác Ngộ chúng ngay như vậy .

Rồi Như Lai tuệ tri như thật
 Thiên-nhãn-thông nghiêm mật tuệ minh
 Xét về sinh tử chúng sinh
 Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy liền
 Vị ấy biết mỗi giềng Nghiệp quả
 Người hạ liệt , kẻ cả giàu sang
 Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
 Đều do hạnh nghiệp trắng đen họ làm
 Gieo ác hạnh về thân, khẩu, ý

THẬP LỰC (tiếp theo) :

(8) : Tri túc mệnh vô lậu trí lực : biết rõ các tiền kiếp của mình .

Hoặc phỉ báng các vị Thánh Hiền
 Người này thân hoại, tận duyên
 Do nghiệp tà kiến, đọa liền súc sinh
 Các cõi dữ, như sinh địa ngục
 Hoặc đọa xứ, thẳng thúc nạn tai.
 * Còn bậc hiền giả, những ai
 Làm những thiện hạnh ý và lời, thân
 Không phỉ báng Hiền nhân, Thánh hiền
 Tạo nghiệp lành, chánh kiến vô cùng
 Sau khi thân hoại mạng chung
 Được sinh thiện thú, nhân trung, cõi trời
 Do thiên nhãn, biết đời sống chết
 Người hạ liệt hay kẻ giàu sang
 Người đẹp đẽ, kẻ thô hèn
 Người này bất hạnh, kẻ bèn gặp may
 Do hạnh nghiệp kẻ này hành động
 Có kết quả chẳng giống nhau này.
 Luân hồi tùy nghiệp chuyển xoay
 Không ai tránh khỏi trả vay nghiệp này.
 Xá-Lợi-Phất ! Như Lai viên mãn
 * “Tri thiên nhãn vô ngại lực” (9) đây .

Lại nữa, Xá-Lợi-Phất này !
 Nhờ diệt lậu-hoặc sâu dày vô minh
 Như Lai đã tự mình chứng ngộ
 Đã thành tựu kiên cố Pháp mâu
 An trú trong hiện tại mau
 Vô lậu tâm-giải-thoát sâu an lành,

THẬP LỰC (tiếp theo) :

(9) : Tri thiên nhãn vô ngại trí lực : biết rõ sự tiêu hủy và tái xuất của chúng sinh .

Tuệ-giải-thoát tịnh thanh vô lậu
 Nhờ đoạn trừ các lậu-hoặc tà
 Như-Lai-lực được kể ra
 * “Tri vĩnh đoạn tập khí” (10) là lực đây .
 Nhờ lực này, Như Lai tự nhận
 Là Ngưu Vương oai chấn vô biên
 Rống tiếng sư tử vang rền
 Trong các Hội-chúng, chuyển liền Phạm luân .
 – Xá-Lợi-Phất ! Với tuần tự đó
 Như Lai có Thập Lực đủ đầy
 Nhờ thành tựu mười lực này
 Tiếng sư tử hống như vậy rền xa
 Nếu ai thấy, biết Ta như vậy
 Mà vẫn còn nói bậy, chẳng ngay :
 “ Sa-môn Gô-Ta-Ma này
 Không thượng-nhân-pháp, chẳng tày một ai
 Không tri kiến đủ đầy thù thắng
 Không xứng đáng bậc Thánh cao xa
 Khi Sa-môn thuyết pháp ra
 Pháp ấy do tự tạo ra đành rành
 Do suy luận tác thành, ý muốn
 Do tùy thuận trặc nghiệm mọi bề
 Mục tiêu đặc biệt hướng về
 Khả năng hướng thượng, chuyên đề tịnh thanh
 Hướng dẫn người thực hành như thế
 Thì có thể diệt tận khổ đau ”.
 Xá-Lợi-Phất ! Những người nào

THẬP LỰC (tiếp theo) :

(10) : Tri vĩnh đoạn tập khí trí lực : biết rõ các lậu-hoặc sẽ chấm dứt như thế nào .

Nói những lời ác, tội sâu nặng này
 Không bỏ ngay những lời nói ấy
 Không bỏ tâm tà vậy như vậy
 Không đoạn trừ tà kiến đây
 Sẽ rơi địa ngục đọa đày triền miên
 Như gánh nặng trút liền xuống hố
 (Y rót nhanh vào chỗ A-Tỳ)
 Hay như Tỷ Kheo một vì
 Thành tựu giới hạnh, thực thi hành Thiền
 Thành tựu Thiền, tựu thành trí tuệ
 Thì có thể chứng Chánh Trí liền
 Ngay trong hiện tại, mỗi giềng
 Sa-Ri-Pút-Tá ! Từ duyên chẳng lành
 Ta nói vậy, tựu thành như vậy
 Người nói bậy, hưởng quả xấu xa .

Ở đây , Sa-Ri-Pút-Ta !
 Pháp Vô-Sở-Úy có qua bốn phần
 Nhờ thành tựu chánh chân bốn pháp
 Ta tự nhận thích hạp Ngưu Vương
 Tiếng sư tử rền muôn phương
 Trong các Hội-chúng, chuyên thường Phạm luân
 Nghĩa đơn thuần, thế nào là bốn ?
 Xá-Lợi-Phất ! Khấp chôn thị phi
 Ta thấy không lý do gì
 Sa-môn, Phạm-chí , các vì Chư Thiên
 Hoặc Phạm Thiên, Ma Vương được kể
 Hay một ai có thể đường hoàng
 Chỉ trích Ta đúng pháp rằng :
 “ Pháp chưa chứng ngộ hoàn toàn viên thông
 Mà Sa-môn tự xưng đã chứng ”.

Xá-Lợi-Phất ! Bền vững chẳng lay
 Ta thấy không lý do này
 (Vì Ta chứng ngộ , hiển bày lý chân)
 Nên Ta sống tinh cần thanh thái
 Luôn vô úy , sợ hãi không chôn .

Hoặc các chỉ trích bên chôn :

* “ Lậu hoặc các loại, Sa-môn chưa trừ
 Mà tự xưng đoạn trừ tất cả ”.

Hay hoặc giả họ chỉ trích cần :

* “ Sa-môn tuyên bố khoe khoang
 Rằng chứng-ngại-pháp nếu càng thực thi
 Thì không gì là chứng-ngại-pháp ”.

Hoặc chỉ trích : * “ Các pháp giảng ra

Do Sa-môn Gô-Ta-Ma

Không có mục đích tỏ ra đặc thù

Không khả năng phạm trừ hưởng thượng

Không có hưởng diệt tận khổ đau ”.

Nhưng họ nào có biết đâu

Ta đã chứng ngộ Pháp nào dễ so

Không lý do gì theo Ta nghĩ

Một Sa-môn, Phạm-chí , Chư Thiên

Ma Vương hay vị Phạm Thiên

Chỉ trích đúng pháp hiện tiền về Ta

Về những điều trên đà nêu rõ

Đều ngược ý của họ chê bai .

Xá-Lợi-Phất ! Do như vậy

Ta không sợ hãi, sống đầy lạc an

Luôn vô úy, hoàn toàn hoan hỷ

Ta tự nhận địa vị Ngưu Vương

Tiếng sư tử rền muôn phương

Trong các Hội chúng, chuyển thường Phạm luân
 Nếu ai thấy Ta luôn như vậy
 Mà vẫn còn nói bậy, chẳng ngay
 Xá-Lợi-Phất ! Những người này
 Nói những lời ác, tội dày sâu thay !
 Không bỏ ngay những lời nói ấy
 Không bỏ tâm tà vạy như vậy
 Không đoạn trừ tà kiến đây
 Sẽ rơi địa ngục đọa đầy triền miên
 Như gánh nặng trút liền xuống hố
 (Y rót nhanh vào chỗ A-Tỳ) .

– Có tám Hội Chúng là chi ?

Tuần tự kể đến : Các vị Sa-môn
 Sát-Đế-Ly , Bàn-môn , Gia Chủ
 Chúng Phạm Thiên cùng Tứ Thiên Vương
 Tam Thập Tam Thiên , Ma Vương
 Đây Xá-Lợi-Phất ! Tinh tường, tịnh thanh
 Vì tỵ thành bốn vô-sở-úy
 Nên Như Lai hoan hỷ thân lâm
 Đến các Hội Chúng để thăm
 Sát-Đế-Ly chúng , hàng trăm lần rồi .
 Trước khi ngồi xuống nơi thỏa đáng
 Trước khi Ta chuyện vãn, luận đàm
 Không lý do gì nghĩ rằng :
 “ Chắc chắn sợ hãi sẽ làm Ta run ” .
 Bốn vô-úy Ta luôn sẵn có
 Không điều gì làm khó được Ta
 Ta sống an ổn, từ hòa
 Không hề sợ hãi cảnh và Thiên, nhân .

Hàng trăm lần đến thăm hoan hỷ

Những Hội-chúng các vị Sa Môn
 Các Hội chúng Bà La Môn
 Hội chúng Gia Chủ sinh tồn các nơi
 Tứ Thiên Vương cõi trời Hội chúng
 Các Hội chúng Tam Thập Tam Thiên
 Chúng Ma Vương , chúng Phạm Thiên ,
 Các Hội Chúng ấy Ta liền thăm qua
 Tuy vậy, trước khi Ta ngồi xuống
 Trước khi Ta đàm luận, chuyện trò
 Ta thấy không một lý do
 Để nghĩ : “Ta sẽ co ro hãi hùng
 Khủng khiếp cùng sợ run ám ảnh ”
 Vì tâm ta chân chánh thẳng ngay
 Không thể có lý do này
 Nên Ta an ổn sống đầy tịnh thanh
 Không sợ hãi, sẵn dành vô úy
 Nếu những ai nói, nghĩ về Ta
 Chỉ trích ấy thật xấu xa
 Với những lời ác nói ra như vậy
 Không bỏ ngay những lời nói ấy
 Không bỏ tâm tà vạy chẳng ngay
 Không đoạn trừ tà kiến đây
 Sẽ rơi địa ngục đọa đầy triền miên
 Như gánh nặng trút liền xuống hố
 (Y rót nhanh vào chỗ A-Tỳ) .

– Có bốn loài sinh là chi ?

Sa-Ri-Pút-Tá ! Tường tri như vậy :
 Bốn loại sinh : Noãn, thai, thấp, hóa
 * Thế nào đã gọi là noãn sinh ?
 Đó là những loại chúng sinh

Tự phá vỡ trứng mà sinh tự mình .

* Thế nào là thai sinh , được tả ?

Là chúng sinh nào phá màn da
Che chỗ kín mà chui ra .

* Thấp sinh là loại sinh ra thế nào ?

Chúng sinh nào sinh từ cá thú
Xác chết thú , cơm cháo thú dơ
Trong hồ , ao nước nhớp dơ .

* Còn hóa-sinh loại, căn cơ thế nào ?

Chúng sinh nào sinh liền Thiên xứ
Hay địa ngục , đọa xứ những nơi
Một số thuộc về loài Người .

Noãn, thai, thấp, hóa - mọi thời chuyển sinh .

Trong cả bốn loài sinh như vậy
Chúng sinh nào nghĩ quấy, nói càn
Cho rằng Như Lai hoàn toàn

Không thương-nhân-pháp, dở dang chẳng tày

Không tri kiến đủ đầy thù thắng
Không xứng đáng bậc Thánh cao xa

Khi Ta thuyết giảng pháp ra

Pháp ấy do tự tạo ra đành rành
Do suy luận tác thành, ý muốn
Do tùy thuận trải nghiệm mọi bề

Mục tiêu đặc biệt hướng về

Không thể hướng thượng, không hề tịnh thanh

Hướng dẫn người thực hành như thế

Thì không thể diệt tận khổ đau ”.

Hoặc là chỉ trích cay sâu :

- “ Pháp chưa chứng ngộ, nói câu chứng rồi ”.

- “ Các lậu-hoặc mọi thời chưa diệt

Mà nói đã đoạn diệt, trừ qua ”.

(Hoặc Sa-môn tự phụ là) :

- “ Những chướng-ngại-pháp khi Ta thực hành
Thì đành rành không gì chướng ngại ”.

- “ Pháp do Sa-môn ấy thuyết nhiều

Không hướng đặc biệt mục tiêu

Không thể hướng thượng, không điều tịnh thanh

Không thể dẫn người hành pháp ấy

Đến diệt tận mãi mãi khổ đau ”.

Xá-Lợi-Phất ! Những người nào

Nói những lời ác, tội sâu nặng này

Không bỏ ngay những lời nói ấy

Không bỏ tâm tà vạy chẳng ngay

Không đoạn trừ tà kiến đây

Sẽ rơi địa ngục đọa đày triền miên

Như gánh nặng trút liền xuống hồ

(Y rót nhanh vào chỗ A-Tỳ) .

* Năm loại sanh-thú là chi ?

Địa ngục, nga quỷ đồng thì bàng sanh

Cùng loài Người , hóa sanh Thiên Chúng

Xá-Lợi-Phất ! Ta cũng tuệ tri

- Địa ngục , con đường dẫn đi

Hành lộ địa ngục khổ nguy thế nào

Tùy tạo tác ra sao hạnh nghiệp

Sau khi chết (thân hoại mạng chung)

Sinh vào cõi dữ vô cùng

Đọa xứ, ác thú, muôn trùng ngục ty

Như Vô Giá, A Tỳ địa ngục .

Ta tuệ tri tiếp tục bàng-sanh

(Là loài xương sống nằm ngang &

Loài bay , thú chạy : các hàng súc sanh)
Đường đưa đến bàng-sanh do nghiệp
Khi thân hoại, sinh tiếp cõi này .

- Xá-Lợi-Phất ! Rồi Như Lai

Tuệ tri ngã quý , thấy ngay con đường
Và hành lộ đưa thường ngã quý
Do hạnh nghiệp thô bỉ ác tà
Mạng chung, ngã quý phải sa .

- Loài người cũng vậy, trải qua nghiệp hành
Ta tuệ tri đành rành Nhân giới
Đường đưa đến thế giới loài Người
Hành lộ đưa đến cõi Người
Tùy theo hạnh nghiệp con người tạo ra
Sau khi chết, sanh qua Nhân giới
Hưởng sướng, khổ do bởi nghiệp duyên .
- Ta cũng tuệ tri Chư Thiên
Con đường đưa đến cõi Thiên thế nào
Và hành lộ đưa vào Thiên giới
Sanh Chư Thiên do bởi nghiệp lành .

Ta cũng tuệ tri ngọn ngành
Con đường đưa đến tịnh thanh Niết Bàn
Hành lộ nào Niết Bàn đưa tới
Tùy theo bởi nghiệp lành vô vàn
Do diệt lậu-hoặc hoàn toàn
Sau khi thắng trí, minh quang tự mình
Đã chứng ngộ, tuệ minh chứng đạt
Luôn an lạc, hiện tại trú an,
Vô-lậu tâm-giải-thoát toàn
Cùng tuệ-giải-thoát, nghiêm trang an tường .
Xá-Lợi-Phất ! Suy lường như thế

Với tâm Ta, Ta tuệ tri tâm
Của một số người mê lầm
Do hạnh nghiệp ác âm thầm & công khai
Vì hành động người này như vậy
Phải đạo lộ như vậy bước liêu
Sau khi thân hoại mạng tiêu
Sanh vào cõi dữ, thọ nhiều khổ đau
Vào ác thú hay vào đọa xứ
Vào địa ngục , đường dữ chẳng lành .
Sau đó, thiên nhân tịnh thanh
Ta thấy người ấy thọ sanh rõ ràng
Sau khi chết, sinh sang cõi dữ
Như ác thú, đọa xứ, A Tỳ
Phải cảm thọ rất ai bi
Cảm giác thống khổ, cực kỳ khổ đau
Rất khốc liệt, không sao kể xiết !

Xá-Lợi-Phất ! Sự việc giống như
Có một hồ than đỏ lừ
Sâu hơn người đứng, từ từ hùng than
Không lửa ngọn, hồ than không khói
Nhưng sức nóng vượt khỏi ngọn cây .
Có một người nọ đến đây
Xăm xăm đi tới, hướng ngay than hồng
Mồ hôi đổ ròn ròn, quá nực
Bị nóng bức áp đảo, hành thân
Khô cổ, khát nước muôn phần
Đắng họng, mệt mỏi vô ngần khổ đau
Nhưng y vẫn thẳng vào hồ lửa
Không chọn lựa, chỉ một con đường .
Một người có mắt bình thường

Thấy vậy, có thể khẩn trương nói vậy :
 “ Hạnh nghiệp của người này như vậy
 Hành động vậy, tất phải bước vào
 Đạo lộ như vậy không lâu
 Rớt hố than lửa khổ đau như vậy ”.
 Một lát sau, người này thấy rõ
 Người kia rơi hố đổ than hừng
 Cảm thọ thống khổ vô cùng
 Cảm giác khốc liệt, tột cùng khổ đau .

Xá-Lợi-Phát ! Nói vào điều khác
 Với tâm Ta, Ta đạt tuệ tri
 Tâm một số người ngu si
 Hành động của họ trải đi hằng ngày .
 Hành động họ như vậy, do đó
 Đạo lộ họ như vậy bước liêu
 Sau khi thân hoại mạng tiêu
 Bàn-sanh sinh đến chịu nhiều khổ đau .
 Thời gian sau, tịnh thanh thiên nhãn
 Ta thấy họ khi mãn thân rồi
 Sinh vào bàn-sanh tức thời
 Cảm thọ thống khổ ở nơi cảnh này .
 Xá-Lợi-Phát ! Ở đây hoặc giả
 Như hố phân sâu quá thân người
 Đầy những phần uế tanh hôi ,
 Có một người nọ đến nơi hố này
 Bị nóng bức, người đầy hôi thối
 Quá mệt mỏi, họng đắng, cổ khô
 Quá khát, nhưng cứ thẳng vô
 Con đường duy nhất, lộ đồ hố phân
 Người có mắt, bỗng nhân thấy vậy

Nói : “Hành nghiệp người ấy như vậy
 Hành vi tạo tác như vậy
 Bước vào đạo lộ như vậy, tội thay !
 Sẽ rớt ngay hầm phân xú uế ”.
 Rồi sự thể diễn tiến như là .

Cũng như vậy, với tâm Ta
 Tuệ tri tâm của thuộc đa số người :
 “Hành nghiệp họ mọi thời như vậy
 Hành vi họ như vậy, tạo ra
 Đạo lộ họ sẽ trải qua
 Sau khi thân hoại , thật là khổ đau
 Sinh ngã-quỷ dãi dầu đói khát
 Cảm thọ những cảm giác khổ sầu
 Cũng như có một cây cao
 Mọc trên mảnh đất suy hao gập ghềnh
 Lá thưa thớt, phía trên trời nóng
 Như đổ lửa, cháy bỏng mọi loài
 Một người nọ từ bên ngoài
 Đi đến trong lúc nóng oi cực kỳ
 Bị áp đảo bởi vì nóng bức
 Bị nóng bức hành hạ tung bưng
 Tuy vậy, người ấy không ngừng
 Cứ thẳng đường tiến, rồi dừng dưới cây
 Đoạn người này nằm hay ngồi đó
 Chịu thống khổ khốc liệt như vậy .

Này Xá-Lợi Phát ! Ở đây
 Tâm Ta hiểu rõ tâm ngay nhiều người
 Hành nghiệp họ tạo thời như vậy
 Hành vi vậy, đạo lộ phải là ...
 Sau khi thân hoại trải qua

Sinh vào Nhân-giới tức là Người ta .
 Qua thiên nhãn, quả là như vậy
 Giống như lấy ví dụ dưới đây :
 Miếng đất tốt có một cây
 Sum suê cành lá, bóng cây phủ tràn
 Một người đang đi về cây đó
 Trong lúc có nóng bức hành thân
 Khát nước, mệt mỏi muôn phần
 Người ấy thẳng tiến đến gần gốc cây.
 Do hạnh nghiệp người này tạo phước
 Nên đến được, ngồi hay nằm đây
 Cảm thọ mát mẻ bóng cây
 Cảm giác lạc thọ, đạt rày vui an .

Xá-Lợi-Phất ! Các hàng Thiên chúng
 Tâm Ta cũng vi tế tuệ tri
 Do từ hạnh nghiệp, hành vi
 Một số người đã thực thi việc lành
 Do tích lũy tịnh thanh thiện nghiệp
 Sau thân hoại , sinh tiếp Chư Thiên
 Hay các thiện thú , cõi Tiên
 Ta với thiên nhãn, thấy liền họ sanh
 Vào cảnh giới thiện lành Thiên-giới
 Hay Nhân-giới sung sướng vô cùng .
 Xá-Lợi-Phất ! Hãy hình dung
 Như ngôi nhà đẹp ở trung tâm vườn
 Có gác nhọn, có tường bao bọc
 Được tô điểm, chọn lọc trang hoàng
 Che gió bởi những lớp màn
 Nhiều cửa chạm trổ đẹp sang mỹ miều
 Trong ngôi nhà có nhiều sàng tọa

Trái nệm trắng có cả lông mềm
 Nệm da sơn dương mát, êm
 Ka-đa-li , ấy là tên nệm này
 Khuôn màu bày phía trên giường ấy
 Hai đầu thấy có gối đỏ, dài .
 Một người đang đi đến đây
 Trong khi nóng bức đang đày ải thân
 Bị nóng bức muôn phần hành tội
 Quá mệt mỏi, quá khát, cổ khô
 Nhắm thẳng ngôi nhà điểm tô
 Tới nơi, người ấy bước vô trong nhà
 Rồi người ta thấy y nằm xuống
 Thỏa ước muốn , y lại ngồi lên
 Trên sàng tọa nệm da mềm
 Cảm thọ khoan khoái, êm đềm phát sinh .

Xá-Lợi-Phất ! Tuệ minh sáng tỏ
 Tâm của ta biết rõ tâm người
 Tuệ tri tâm một số người
 Những hành nghiệp họ mọi thời biết ngay
 Hành vi này, con đường được biết
 Sẽ đoạn diệt các lậu-hoặc ngay
 Tự mình với thẳng trí này
 Chứng ngộ, chứng đạt đạo đây hoàn toàn
 Trong hiện tại trú an , hỷ lạc
 Tâm và tuệ-giải-thoát vô biên .
 Sau một thời gian kế liền
 Ta thấy vị ấy quả nhiên như vậy
 Tâm vô-lậu vị này giải thoát
 Tuệ-giải-thoát vô-lậu uy nghi
 An trú hiện tại tức thì

Cảm thọ cảm giác cực kỳ lạc an .
 Giống khu rừng bạt ngàn rậm rạp
 Rất thơ mộng, thích hạp nghỉ ngơi
 Một hồ sen đẹp tuyệt vời
 Ở giữa rừng ấy, sáng ngời nước trong
 Nước ngọt mát và không bùn đất
 Bờ hồ khéo sắp đặt, đẹp xinh .
 Một người đi đến một mình
 Đang bị nóng bức mặc tình hành thân
 Quá mệt mỏi, bần thần lê bước
 Quá khát nước, đắng họng, cổ khô
 Người này đi thẳng đến hồ .
 Một người có mắt nhìn vô cảnh này
 Liên nói ngay : “Như vậy hành nghiệp
 Bước vào tiếp đạo lộ như vậy
 Sẽ đi đến hồ sen ngay ”.
 Sau đó quả thấy người này thẳng vô
 Rồi tắm mình vào hồ sen ấy
 Sau khi tắm, thoải mái an như
 Uống nước mát, dịu ưu tư
 Mệt mỏi, phiền não từ từ lánh xa
 Ra khỏi hồ, liền qua bãi cỏ
 Trong khu rừng có gió mơn man
 Nằm, ngồi trên cỏ thênh thang
 Cảm thọ cảm giác lạc an vô cùng .
 Xá-Lợi-Phất ! TỰ trung chi tiết
 Tâm Ta biết tâm của nhiều người :
 “ Hành nghiệp người này mọi thời
 Cử chỉ như vậy, bước nơi đường vậy
 Sẽ đoạn trừ, diệt ngay lậu-hoặc

Rồi tự mình với thẳng trí cao
 Chứng ngộ, chứng đạt thâm sâu
 An trú hiện tại , đạt mau âm thầm
 Vô-lậu tuệ và tâm giải thoát
 Cảm thọ những cảm giác lạc an .
 Sa-Ri-Pút-Tá ! Rõ ràng
 Chính năm sanh-thú Ta hằng nói ra
 Nếu có ai biết Ta như vậy
 Mà vẫn còn nói bậy , chẳng ngay :
 “ Sa-môn Gô-Ta-Ma này
 Không thượng-nhân-pháp, chẳng tày một ai
 Không tri kiến đủ đầy thù thắng
 Không xứng đáng bậc Thánh cao xa
 Khi Sa-môn thuyết pháp ra
 Pháp ấy do tự tạo ra đành rành
 Do suy luận tác thành, ý muốn
 Do tùy thuận trặc nghiệm mọi bề
 Mục tiêu không có hướng về
 Khả năng hướng thượng, không hề tịnh thanh
 Hướng dẫn người thực hành như thế
 Thì không thể diệt tận khổ đau ”.

Xá-Lợi-Phất ! Những người nào
 Nói những lời ác, tội sâu nặng này
 Không bỏ ngay những lời nói ấy
 Không bỏ tâm tà vậy chẳng ngay
 Không đoạn trừ tà kiến đây
 Sẽ rơi địa ngục đọa đày triền miên
 Như gánh nặng trút liền xuống hố
 (Y rớt nhanh vào chỗ A-Tỳ)
 Hay như Tỷ Kheo một vì

Thành tựu giới hạnh, thực thi hành Thiền
 Thành tựu Thiền, tựu thành trí tuệ
 Thì có thể chứng Chánh Trí liền
 Ngay trong hiện tại, mỗi giờ
 Sa-Ri-Pút-Tá ! Từ duyên chẳng lành
 Ta nói vậy, tựu thành như vậy
 Người nói bậy, hưởng quả xấu xa .

Ở đây, Sa-Ri-Pút-Ta

Thắng tri phạm hạnh và Ta đủ đầy

Cả bốn hạnh ở đây là chánh :

- Khổ hạnh là khổ hạnh tối đa .
- Bản uế đệ nhất trải qua .
- Yếm-ly đệ nhất chính Ta thực hành .
- Về độc-cư cũng dành đệ nhất .

* Xá-Lợi-Phất ! Khổ hạnh những chi

Mà Ta từng đã thực thi

Những phương khổ hạnh cực kỳ như sau :

- * Sống lỏa thể với bao phóng túng
- Các lễ nghi họ cũng bỏ trôi
- * Hoặc cách đứng ăn không ngồi
- * Đứng đại tiểu tiện , ăn rồi liếm tay
- * Đi khát thực , đứng ngay chẳng bước
- * Không nhận thức ăn trước khi đi
- * Không nhận thức ăn riêng chi
- * Mời ăn không nhận , sợ vì dành riêng
- * Hai người đang hiện tiền ăn uống
- Một người cho không muốn nhận qua
- * Không nhận từ những đàn bà
- Đang cho con bú hoặc là có thai
- Sợ đưa trẻ thiệt thòi dinh dưỡng

Không nhận phần từ hương đi quyên
 Khi có nạn đói trong miền
 Sợ rằng xén bớt phần tuyền nạn nhân
 * Không nhận, sợ mất phần gia súc
 Khi chó , mèo ... đang chực thức ăn
 Không ăn cá, thịt lộn chen
 Không uống rượu nấu, rượu men sa đà
 Chỉ nhận ăn mỗi nhà một miếng
 Hoặc hai nhà hai miếng , dùng qua
 Hoặc nhận ăn tại bảy nhà
 Chỉ ăn bảy miếng cho qua đói lòng
 Hoặc nuôi sống chỉ mong một bát
 Hoặc hai bát ... bảy bát thí phần
 Chỉ ăn mỗi ngày một lần
 Hai ngày một bữa , một tuần mới ăn
 Hoặc là Ta tinh cần tiết chế
 Nửa tháng lệ một bữa qua loa .
 Trong sáu năm trường trải qua
 Ta từng khổ hạnh thực là tối đa
 Thức ăn họ chỉ là cỏ lúa
 Ăn hạt cải , lúa tặc , bột vừng
 Ăn gạo xấu , ăn trấu dừn
 Ăn nước bột gạo , măng rừng, rễ cây
 Ăn phân bò , trái cây rụng xuống
 Ăn da vụn , ăn cỏ qua ngày
 Hoặc Ta mặc áo thô gai
 Vải đã liệm xác ở ngoài tha ma
 Ti-ta-ca vỏ cây làm áo
 Da sơn dương , phần tảo mặc thường
 Bện bằng nhiều mảnh sơn dương

Hoặc áo bằng cỏ cát tường kết chung
 Áo vỏ cây , áo từng miếng gỗ
 Áo tóc bện gia cố thành mền
 Đuôi ngựa bện thành áo bèn
 Không cạo râu tóc , nhổ liền tóc râu
 Hạnh không ngồi , bao lâu vẫn đứng
 Ngồi chò hổ , giữ vững kiêu này
 Thường nằm ngủ trên đồng gai
 Bạ đâu nằm đó , người đầy bụi dơ
 Ngủ ngoài trời , vật vờ nằm đất
 Ăn ứ vật , nước tiểu trâu bò
 Ăn phân bò , ăn đất tro
 Nước lạnh không uống, tắm cho ba lần .

Xá-Lợi-Phát ! Còn phần bản ứ
 Ta thực hành triệt để như vậy :
 Thân Ta bụi bặm bám đầy
 Qua sáu năm trái, đóng dày tôi đa
 Đóng thành tấm trên da bao phủ
 Như gốc cây tin-đu-ka này
 Nhiều năm bụi bặm phủ đầy
 Thân cây bụi đất đóng dày, cả rêu
 Xá-Lợi-Phát ! Có điều Ta nghĩ :
 “Với tay ta, ta chỉ cần làm
 Phủ sạch bụi bặm ứ tầm
 Khỏi sự bực bội khó kham nhẫn này” .
 Tuy nghĩ vậy, thế nhưng trái lại
 Ta để vậy sự bản ứ này
 Như vậy bản ứ Ta đây
 Là hạnh đệ nhất không ai sánh bằng .
 Xá-Lợi-Phát ! Còn phần tiếp nữa

Hạnh yểm-ly tích chứa, lòng vui
 Tỉnh giác, Ta đi tới, lui
 Lòng Từ an trú , ban vui mọi loài
 Từng sát-na không ngoài chú nguyện :
 “ Mong rằng Ta vĩnh viễn lòng lành
 Không hề làm hại chúng sanh
 Dù là nhỏ nhít , dù hành-nghiệp chi ”
 Như vậy là yểm-ly đệ nhất .
 Ta thực hành nghiêm mật như vậy .

Xá-Lợi-Phát ! Như thế này
 Là độc-cư hạnh Ta đây thực hành :
 Ta đi vào rừng xanh thanh vắng
 An trú chỗ tĩnh lặng như tờ
 Khi Ta thấy người chặn bò
 Người chặn mục súc lò dò tới nơi
 Người thợ rừng hay người đốn củi
 Ta liền chạy lăm lũi tránh xa
 Rừng này đến rừng khác qua
 Lùm cây, thung lũng hay là đồi nương
 Ta thường thường tránh xa người đó .
 Vì sao vậy ! Bởi có nguyên nhân
 Ta nghĩ : “ Mong họ đừng gần
 Đừng để họ thấy được thân Ta này,
 Mong Ta đây cũng không thấy họ
 Vì Ta có hạnh nguyện độc cư ” .
 Sa-Ri-Pút-Tá ! Giống như
 Một con thú nọ do từ trước đây
 (Bị săn đuổi nên nay sợ hãi)
 Khi thấy người , trốn chạy nhanh thay !
 Bất kể lùm cây, bụi gai

Cũng vậy, Ta giữ hạnh này độc-cư .

Xá-Lợi-Phát ! Còn như phương tiện

Ta thực hiện trong sáu năm trường :

Ta bò bốn chân đến chuồng

Những chuồng nuôi dưỡng bò thường rất đông

Khi nào không có người chặn đó

Những bò cái không có trong chuồng

Ta liền bò vào trong chuồng

Rồi không ngần ngại, ăn luôn phân bò

Thuộc bò con hay bò còn trẻ

Bê còn bú – hầu để sống qua ,

Khi nước tiểu và phân Ta

Hãy còn tồn tại thì Ta tự dùng .

Tự nuôi sống nói chung ưế thực

Hạnh đại-bát-tịnh-thực như vậy .

Xá-Lợi-Phát ! Rồi Ta đây

Đi vào rừng rậm sâu dày âm u

Rất kinh hoàng mặc dù buổi sáng

Ta nào quản, an trú nơi này .

Khi còn tham ái những ai

Vào khu rừng đó, lòng đầy cuồng phong

Nổi gai ốc, tóc lông dựng ngược

Nhưng Ta thì giữ được an nhiên

Những đêm đông lạnh triền miên

Tuyết rơi trắng xóa giữa miền giá băng

Ta cởi trần giữa trời chịu lạnh

Còn ban ngày ẩn lánh trong rừng

Những tháng hè nóng , Ta từng

Ngồi giữa trưa nắng nóng hừng hực lên

Còn ban đêm giữa rừng buốt giá

Trong rừng rậm Ta đã trú đây ,

Bỗng nhiên Ta lại nghĩ ngay

Bài kệ kỳ diệu như vậy khởi ra :

“ Nay bị buốt lạnh thấu da

Rồi bị thiêu đốt trái qua mọi đàng

Cô độc trong rừng kinh hoàng

Trần truồng, giá buốt đêm trăng tái tê

Không lửa ấm, khổ mọi bề

Lý tưởng ẩn sĩ , trở về tự tâm ”.

Xá-Lợi-Phát ! Ta nằm ngủ đây

Tựa bộ xương ở bãi tha ma

Những mục đồng đến gần Ta

Khạc nhổ, tiểu tiện, đạp chà lên Ta

Rắc bụi lên người Ta mọi chỗ

Lấy que đâm vào lỗ tai Ta .

Nhưng này Sa-Ri-Pút-Ta !

Ta không hề khởi lòng tà, ác tâm

Đối với chúng, Ta thậm thương xót

Hạnh trú xả dục ngọt là đây .

Một số Sa-môn thường ngày

Hay những Phạm-chí như vậy chủ trương

Với chủ thuyết họ thường kiến giải :

“ Thanh tịnh phải nhờ ăn đạt thành ”.

Họ nói : “ Chúng ta an lành

Sống nhờ trái táo ”, vốn dành cho ta .

Và thế là họ ăn trái táo

Ăn bột táo, uống nước táo này

Dưới nhiều hình thức đổi thay .

Ta cũng tuyên bố thẳng ngay như vậy :

“ Ta ăn táo mỗi ngày một trái ”.
 Các người phải hiểu rõ nông sâu
 Trái táo trước cũng như sau
 (Nó cũng nhỏ bé bằng đầu ngón tay)
 Do mỗi ngày chỉ ăn một trái
 Thân thể Ta gầy mãi, mỗi mồn
 Tiêu tụy, ốm yếu, héo hon
 Vì ăn quá ít, chẳng còn sức dư
 Tay chân Ta giống như cọng cỏ
 Đốt cây nhỏ khô héo dần dà
 Còn về bàn tọa của Ta
 Như móng chân của lạc-đà , thắm thay !
 Các xương sống phô bày thấy rõ
 Các xương sườn gầy ló , giống như
 Rui, cột nhà sần nát hư
 Vì ăn quá ít , từ từ mất Ta
 Như giếng nước thật là thăm thẳm
 Con người Ta lấp lánh nằm sâu .
 Khi tay Ta sờ da đầu
 Nó rất nhăn nhúm như bầu khô tua
 Như mướp đắng cắt chưa chín tới
 Nhăn nheo bởi gió nóng khô cần
 Đôi khi , nếu Ta nghĩ rằng :
 “ Hãy sờ da bụng ”, chỉ bằng tay ta
 Thì chính là Ta sờ xương sống
 Còn xương sống Ta muốn sờ qua
 Thì đụng da bụng của Ta
 Xương sống bám chặt vào da bụng này .
 Xá-Lợi-Phát ! Ăn vậy tối thiểu
 Nếu Ta muốn đại, tiêu tiện đây
 Thì Ta bị ngã quy ngay

Úp mặt xuống đất, hít đầy bụi dơ .
 Nếu bây giờ lấy tay xoa khắp
 Trên đầu Ta và khắp chân tay
 Lông tóc hư mục rụng ngay
 (Có gì nuôi tóc, lông này sống đâu !)
 Xá-Lợi-Phát ! Cũng vào một ý
 Các Sa-môn, Phạm-chí chủ trương
 Với những kiến giải từ chương :
 “ Thanh tịnh đạt được nhờ thường món ăn ”.
 Rồi họ ăn hạt mè, hạt đậu
 Hay hạt gạo, bột gạo mà thôi
 Uống nước gạo đã vo rồi
 Dưới nhiều hình thức nổi trôi sẵn dành .
 Và chính Ta thực hành rất ráo
 Chỉ ăn một hạt gạo mỗi ngày .
 Vì ăn quá ít như vậy
 Thân Ta tiêu tụy, da rày bọc xương
 Da bụng Ta bám xương sống tụy
 Muốn đứng lên, ngã quy xuống ngay
 Úp mặt xuống, hít bụi đầy
 Nếu muốn xoa dịu đầu hay thân mình
 Thì tóc, lông mặc tình rụng cả
 Nay Sa-Ri-Pút-Tá ! Ở đây
 Khổ hạnh cực đoan đêm ngày
 Hành động, cử chỉ khổ thay như vậy
 Theo hành lộ như vậy khổ phược
 Ta cũng không chứng được tự thân
 Không đạt các pháp thượng nhân
 Không xứng đáng Thánh-nhân gọi đây
 Không tri kiến đủ đầy, thù thắng

Vì sao vậy ? Nói thẳng một điều
 Các phương tiện ấy dù nhiều
 Không Thánh-trí-tuệ cao siêu rất cần
 Thánh-trí-tuệ chúng phần kiến tánh
 Thuộc bậc Thánh, hưởng thượng tịnh thanh
 Có thể dẫn người thực hành
 Diệt tận đau khổ, an lành chánh chân .
 Xá-Lợi-Phất ! Lại nhân theo ý
 Các Sa-môn, Phạm-chí chủ trương
 Với những kiến giải thông thường
 “ Thanh tịnh đạt đạt nhờ phương luân hồi ”.
 Không dễ gì tìm tòi cho được
 Sự luân hồi từ trước của Ta
 Trải qua thời gian dài xa
 Trừ phi Sút-Thá-Va-Sa cõi Trời
 (Tịnh Cư Thiên-chúng nơi thiên giới)
 Nếu như Ta sinh tới cõi đây
 Thì không trở lại đời này .

Lại có Phạm-chí hoặc rày Sa-môn
 Họ cố gắng bảo tồn chủ thuyết
 Nên kiến giải các việc như sau :
 “ Sự thanh tịnh chứng đạt mau
 Nhờ vào ‘ sanh khởi ’ hay vào ‘ trú an ”.
 Không dễ dàng tìm ra sanh khởi
 Hay an trú do bởi Ta đây
 Trải qua thời gian rất dài
 Trừ phi các vị Thiên-đài Tịnh Cư
 Nếu Ta sinh Tịnh Cư Thiên ấy
 Thì đã không trở lại đời này .

Có một số các vị đây

Sa-môn, Phạm-chí như vậy chủ trương
 Những chủ thuyết, nhiều phương kiến giải :
 “ Thanh tịnh ấy chứng đạt thanh cao
 Nhờ sự tế tự dồi dào ”.
 Hay “ nhờ thờ lửa ” dẫn vào tịnh thanh .
 Xá-Lợi-Phất ! Ngọn ngành sau trước
 Không dễ gì tìm được về Ta
 Tế tự , thờ lửa xưa xa
 Ta đã thực hiện trải qua hàng hà
 Khi Ta là Vua Sát-Đế-Ly
 Đã quán đánh, hay vị Bàn-môn
 Giàu có, danh giá đáng tôn .

Sa-Ri-Pút-Tá ! Sa-môn số người ,
 Một số người Bàn-môn, được biết
 Đưa chủ thuyết, kiến giải như sau :
 “ Khi một thiếu niên trẻ nào
 Tóc đen, huyết khí dồi dào, mẫn sung
 Trong độ tuổi thanh xuân ưu thế
 Dễ thành tựu trí tuệ đủ đầy
 Thành tựu tối thượng biện tài ,
 Nhưng khi già cả , tuổi ngày càng cao
 Đã đi vào cuộc đời đoạn cuối
 Tám, chín mươi hay tuổi một trăm
 Khi ấy trí tuệ đoạn trầm
 Biện tài tối thượng âm thầm mất đi ”.

Xá-Lợi-Phất ! Chớ bi quan thế
 Quan niệm đó quá tệ , sa đà
 Niên cao lạc lớn như Ta
 Đến tuổi trưởng thượng, đã già mòn hơi
 Đã đi đến cuộc đời đoạn cuối

Nay Ta đã đến tuổi tám mươi .
 Ta có đệ tử bốn người
 Tuổi thọ của họ nay thời một trăm
 Sống một trăm tuổi đời khá hiếm
 Vẫn chánh-niệm đệ-nhất tỵu-thành
 Chuyên-tâm đệ-nhất tỵu-thành
 Tinh-cần đệ-nhất tỵu-thành , lành thay !
 Đủ trí tuệ , biện tài tối thượng .
 Xá-Lợi-Phất ! Vô lượng viên dung !
 Ví như một người bắn cung
 Thiện xảo, tôi luyện vô cùng khéo tay
 Với mũi tên, người này thuận thực
 Dễ dàng bắn trúng mục tiêu ngay
 Một lá cây Sa-la đây .
 Cũng vậy, với những vị này tịnh thanh
 Với chánh niệm thực hành triệt để
 Đạt trí tuệ, tối thượng biện tài
 Nếu các vị hỏi Như Lai
 Về Bốn Niệm Xứ , hỏi ngay nhiều lần
 Ta ân cần giải cho họ hiểu
 Và họ hiểu qua giải thích này
 Nếu họ không hỏi dằng dai
 Vấn đề phụ thuộc trong ngoài nhiều khê
 Cùng với các vấn đề khác nữa
 Trừ các bữa ăn, uống, ném, nhai
 Trừ đại, tiểu tiện – đi ngoài
 Trừ khi ngủ để dưỡng ngay sức mình .
 Dầu như vậy, thực tình Ta biết
 Ta thuyết pháp chưa thiệt hoàn thành
 Giải thích cú pháp chưa thành
 Đáp câu hỏi chưa hoàn thành trải qua .

Khi đệ tử của Ta bốn vị
 Thọ trăm tuổi, hoan hỷ an phần
 Sau trăm tuổi, đã từ trần .
 Nay Xá-Lợi-Phất ! Nếu cần xảy ra
 Ông gánh Ta trên giường tre bện
 Từ chỗ kia cho đến chỗ này
 Trí tuệ Ta chẳng đổi thay
 Biện tài Ta cũng chẳng thay đổi gì .
 Nếu những ai uy nghi, đức hạnh
 Sẽ nói lời chân chánh như sau :
 “ Bất cứ vị hữu tình nào
 Không bị chi phối do vào ám si ,
 Sinh ra đời chỉ vì lợi ích
 Vì mục đích hạnh phúc cho đời
 Thương tưởng chúng sinh nơi nơi
 Cũng vì hạnh phúc loài Người, chư Thiên
 Vì lợi ích, vô biên an lạc
 Cho Trời, Người khắp các gần xa ”.

Vị ấy sẽ nói về Ta
 Một cách chân chánh như là dưới đây :
 “ Đấng Như Lai sinh ra cõi thế
 Vì hạnh phúc toàn thể chúng sinh
 Vì lòng thương đời vô minh
 Cũng vì hạnh phúc, an bình Nhân, Thiên ”.

Lúc bấy giờ, hiện tiền Tôn-giả
 Là vị Na-Ga-Sá-Ma-La
 Đứng quạt sau lưng Phật Đà
 Hoan hỷ bạch Phật, nói ra như vậy :

(1) : Vị Tôn-giả tên Nagasamala .

– “Vi diệu thay ! Thật đầy uy lực !
Hy hữu thay ! Bạch đức Thế Tôn !
Sau khi nghe được Pháp-môn
Con sờ gai ốc , tóc lông dựng liền ,
Bạch Thế Tôn, phước điền ba cõi !
Con xin hỏi pháp-môn tên gì ? ”

– “ Ông hãy như vậy thọ trì
“ Tóc lông dựng ngược”, đó thì là tên ”.

Nghe Thế Tôn nói lên ý cả
Tôn-giả Na-Ga-Sá-Ma-La
Hoan hỷ tín thọ sâu xa
Những lời dạy của Phật Đà Thế Tôn .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(Châm dứt Đại Kinh Sự Tử Hồng – MAHÀSÌHANÀDA SUTTA)

13. Đại Kinh KHỔ UẨN (Mahàdukkhakkhandha sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ , Thế Tôn an trụ
Kỳ Viên Tự – Chê-Tá-Va-Na (1)
Do Cấp-Cô-Độc (2) tín gia
(A-Na-Thá-Pin-Đi-Ka) (2) cúng dường .
Một buổi sáng triêu dương còn mát
Nhiều Tỷ Kheo mang bát, đắp y
Đi vào thành Sa-Vát-Thi (3)
Để cùng khát thực, hành trì hạnh Tăng .
Nhưng các vị nghĩ rằng : “Quá sớm,
Vì mặt trời vừa chớm lộ ra
Chưa nên khát thực từng nhà
Chúng ta nên đến thăm qua khu vườn
Của các phương ngoại đạo du sĩ ”.
Rồi các vị đi đến khu vườn
Nói lời chúc tụng thông thường
Xã giao thăm hỏi an tường hay chẳng ?
Đoạn Chư Tăng một bên ngồi xuống .
Các Du-sĩ muôn luận bàn liền :
– “ Chúng tôi xin hỏi Chư Hiền
Kiề-Đàm Tôn-giả sự duyên nêu rằng
Ngài hiểu biết hoàn toàn các Dục
Chúng tôi cũng hiểu Dục hoàn toàn .
Sắc pháp ngài hiểu hoàn toàn

(1) & (2) : Xem chú thích ở Kinh “Tất cả các Lậu-hoặc” trang 15.

(3) : Thành Savatthi - Xá Vệ .

Chúng tôi Sắc-pháp hoàn toàn hiểu thông .
Các cảm thọ Sa-môn Ngài đó
Cũng nêu rõ hiểu biết hoàn toàn
Chúng tôi cũng hiểu hoàn toàn
Về các cảm thọ , sẵn sàng nêu ra .
Này chư Hiền ! Vậy là rõ cả
Chúng tôi với Tôn-giả Thích Ca
Đâu có đặc thù nào xa ?
Đâu có dị biệt hay là khác nhau ?
Về thuyết pháp hay vào giáo huấn ? ”.

Nghe Du-sĩ lý luận như vậy
Các vị Tỷ Kheo đến đây
Không hoan hỷ với lời này, khó thông .
Không đồng ý cũng không chỉ trích
Luôn giữ tâm tịch tịnh an như
Các vị đứng dậy cáo từ
Nghĩ rằng : “Sẽ bạch Đạo Sư điều này
Để được ngay Thế Tôn thuyết giảng
Ta sẽ hiểu viên mãn điều đây ”.

Rồi các vị Tỷ Kheo này
Sau khi khát thực đủ đầy, ăn xong
Trở về , đến tịnh phòng Thiệt Thệ
Sau đánh lễ , ngồi xuống một bên
Bạch Phật câu chuyện nói trên
Xin Phật giảng giải phải nên thế nào ?

– “ Các Tỷ Kheo ! Nếu sau có dịp
Các Du-sĩ hỏi tiếp điều này
Cần được trả lời như vậy :
‘ Chư Hiền ! Xin hỏi thẳng ngay thật thà :
Thế nào là vị ngọt các dục ?

Sự nguy hiểm mọi lúc là gì ?
 Thế nào là sự xuất ly ?
 Vị ngọt sắc-pháp là gì , nói ra
 Thế nào là những điều nguy hiểm ?
 Thế nào là quý hiếm xuất ly ?
 Vị ngọt cảm thọ là chi ?
 Thế nào nguy hiểm ? Là gì xuất ly ?
 Các Tỷ Kheo ! Trong khi được hỏi
 Các Du-sĩ đã nói trước đây
 Không thể trả lời , ngòì ngậy
 Vì không thể đáp , khó thay trả lời !
 Vì sao vậy ? Do nơi trình độ
 Thiếu hiểu biết, không có khả năng .
 Hỡi này Tỷ Kheo Chúng Tăng !
 Ta không thấy có trong hàng hà đây
 Thế giới này, Chư Thiên , Ma , Phạm
 Chúng Sa-môn và đám Bàn-môn
 Loài người hữu phước đáng tôn
 Cũng không thể đáp, dù khôn, dù tài ,
 Trừ Như Lai & Thinh Văn đệ tử &
 Đệ tử nào đã được giảng rồi ,
 Thì mới có thể trả lời
 Về các câu hỏi đồng thời trên đây .
 Các Tỷ Kheo ! Hiểu ngay thuần thực
 * Vị ngọt của các Dục sao đây ?
 Năm pháp tăng trưởng Dục này :
 - Sắc-pháp do nhãn căn đây nhận liền
 Nhận thức riêng khả ái, khả hỷ
 Và khả lạc, khả ý, đẹp thay !
 Tương ứng, hấp dẫn Dục ngay .

- Các Tiếng do Nhĩ-căn này tiếp thu .
 - Các Hương từ Tỷ-căn nhận thức .
 - Các Thiệt-căn nhận thức Vị đây .
 - Xúc do Thân-căn nhận ngay
 Nhận thức khả lạc, cảm rày đáng yêu
 Tương ứng dục , mỹ miều, hấp dẫn
 Khả ý lẫn khả hỷ biết bao !
 * Này các Tỷ Kheo ! Thế nào
 Là sự nguy-hiêm dục sâu nặng này ?
 Các Tỷ Kheo ! Ở đây ví dụ
 Có một thiện-nam-tử hiền từ
 Nuôi sống với nghề nghiệp, như :
 Làm ruộng, buôn bán đầu tư , diễn trò
 Hoặc chăn bò, bán cung, dệt vải
 Là quan lại , kế toán ... vân.. vân...
 Người ấy làm việc tinh cần
 Chống đỡ lạnh, nóng, tảo tần sớm trưa
 Phải chịu đựng nắng mưa, đói khát
 Sự xúc chạm với các côn trùng
 Ruồi, muỗi, rắn, rết ... nói chung .
 Như vậy là sự hãi hùng hiểm nguy
 Của các Dục ở thì hiện tại
 Thuộc Khổ Uẩn đã trải qua liền
 Lấy dục làm nhân, làm duyên
 Nguồn gốc của Dục , sở nguyên bao hàm
 Các Tỷ Kheo ! Thiện-nam-tử ấy
 Rất nỗ lực như vậy, tảo tần
 Tính toán, chịu đựng, tinh cần
 Nhưng không đạt được điều cần ước mong
 Các tài sản đều không có được

Vị ấy buồn, sụt mướt khóc than
 Đắm ngực, bất tỉnh mê man
 Than vãn : “Nỗ lực ta toàn hoài công
 Thật vô ích, đã không kết quả
 Sự tinh cần thật chả ra chi ! ”
 Nay các Tỷ Kheo ! Vậy thì
 Nguy hiểm của dục cực kỳ đau thương .

Nhưng ngược lại, cũng phương thức đó
 Thiện-nam-tử chịu khó, nhọc nhằn
 Nỗ lực làm việc tảo tần
 Thu được tài sản dần dần tăng lên .
 Phải ngày đêm hộ trì tài sản
 Vị ấy không thỏa mãn, an như
 Cảm thọ đau khổ, suy tư
 Tự nghĩ : “Tài sản do từ công lao
 Ta tạo ra với bao khổ nhọc
 Làm sao tránh cướp bóc xảy ra
 Do Vua chúa đoạt của ta ,
 Trộm cướp, hỏa hoạn cũng là mối lo
 Lũ lụt to cuốn trôi tất cả ,
 Kẻ thừa tự lại quá bất tài
 Làm cho tài sản sạch bay ”.
 Năm điều vị ấy đêm ngày lo âu .
 Nhưng mặc dầu hộ trì như vậy
 Và gìn giữ như vậy tối đa
 Nhưng tai họa vẫn xảy ra
 Tài sản đã bị “ngũ gia” đoạt liền .
 Vị ấy khổ, buồn phiền than vãn
 Đắm ngực, đoạn đau đớn thốt ra :
 “ Những cái đã thuộc về ta

Giờ không còn nữa, thật là trắng tay ”.

Các Tỷ Kheo ! Như vậy chỉ điểm
 Sự nguy hiểm các dục vô cùng .
 Lại nữa, do dục nói chung
 Làm nhân, duyên, lại làm cùng nguyên nhân
 Do chính dục làm nhân làm lạc
 Vua tranh đoạt, tàn hại với Vua,
 Sát-Đế-Ly quyết hơn thua
 Với Sát-Đế-Ly, tranh đua sinh tồn
 Bàn-môn với Bàn-môn tranh đoạt
 Các Gia Chủ tranh đoạt với nhau
 Cha mẹ, con cái câu mâu
 Anh chị em cũng kể sâu đoạt tài
 Bạn bè cũng ra tay tranh đoạt
 Khi dấn thân vào các chuyện này
 Tranh chấp, tranh luận gắt gày
 Dẫn đến công phá nhau ngay tức thời
 Đánh bằng lời, tay thoi, chân đá
 Đánh bằng gậy hoặc cả kiếm cung
 Kết cuộc có kẻ mạng chung
 Hoặc bị thương nặng, bất dung tật nguyên.
 Các Tỷ Kheo ! Dĩ nhiên điều đó
 Sự nguy hiểm dục nọ vô cùng .

Lại nữa, do dục nói chung
 Làm nhân, duyên lại làm cùng nguyên nhân
 Do chính dục làm nhân, làm chuẩn
 Họ cầm mâu, cầm thuẫn, cung tên
 Họ dàn trận chiến hai bên
 Giương cung nhắm bắn tạo thêm căm thù
 Vung đao, kiếm muốn tru diệt địch

Chặt đầu kẻ đối nghịch, bất đồng
 Thế rồi đưa đến tử vong
 Hoặc là thương tật, khó mong vẹn toàn .
 Lại nói sang cũng do nhân dục
 Họ tiếp tục đánh giết tan tành
 Phá trại, công lũy, đánh thành
 Loạn tên bắn giết, dân lành chết oan ,
 Đổ nước sôi, chặt thang giây địch
 Đá quăng xuống kẻ nghịch đang leo
 (Hoặc là chặt đứt cầu treo
 Chặt củi đốt cháy, tiếng kêu dậy trời)
 Các Tỷ Kheo ! Rồi thời kết cục
 Sự nguy hiểm của dục vô cùng
 Lại nữa, do dục nói chung
 Làm nhân, duyên lại làm cùng nguyên nhân
 Do chính dục làm nhân, duyên nữa
 Họ phá cửa đột nhập nhà người
 Cướp giạt đồ đạc toi bời
 Hành động kẻ cướp, phục nơi đường gành
 Để chẹn cướp bộ hành, thương khách .
 Hoặc tìm cách thông dâm vợ người .
 Vua quan khi bắt được, thời
 Áp dụng hình phạt tùy nơi tội hình :
 Đánh roi, gậy lên mình kẻ ấy,
 Chặt chân, tay ; xẻo lấy mũi, tai
 Hình phạt vạc dầu sôi đầy
 “Hình con sò xẻo” ở ngay “đỉnh đầu”
 Hoặc “la hầu khâu hình” ở giữa
 Hoặc lấy lửa đốt như vòng hoa
 “Chúc thủ hình” – phạt đốt tay,
 “Khu hành hình” – rom bện dây siết dầy,

“Bì y hình” – vỏ cây làm áo ,
 “Linh dương hình” – dê núi hành hình ,
 Hoặc hình thức “câu nhục hình”
 Lấy câu móc thịt, thật kinh khiếp rày
 Hình đồng tiền, thịt này được cắt
 “Khôi tráp hình” này, hoặc “chuyển hình”
 “Cao đạp đài”, cách hành hình
 Dầu sôi tưới phồng thân mình, chân tay,
 Thả chó dữ ra ngay, xé xác,
 Trói vào cọc, hình phạt chém liền,
 Đó chính là những sự duyên .
 Lại nữa, do dục nhân, duyên dẫn vào
 Sống và làm biết bao ác hạnh
 Điều bất chánh thân, khẩu, ý hành
 Do những ác hạnh chẳng lành
 Mạng chung thân hoại, họ sanh trưởng vào
 Các địa ngục hay vào cõi dữ
 Vào đọa xứ, ác thú khổ đau .
 Các Tỷ Kheo ! Phải hiểu mau
 Nguy hiểm của dục rất sâu nặng này
 Thuộc Khổ-uẩn , tương lai đau khổ
 Do yếu tố dục làm nhân, duyên .

* Thế nào là sự mãn viên
Xuất ly các dục, an nhiên hài hòa ?
 Các Tỷ Kheo ! Chính là điều phục,
 Là đoạn trừ Tham dục dứt đi
 Sa-môn, Phạm-chí đồng thì
 Ai không như thật tuệ tri thực thà
 Vị ngọt các dục là như vậy
 Sự nguy hiểm như vậy , tuệ tri

Như vậy là sự xuất ly ...
 Sẽ không như thật tuệ tri thực thà :
 Các dục của họ là như vậy,
 Rồi nghĩ quấy người khác giống y
 Là dục như thật tuệ tri
 Sự kiện như vậy không chi có rồi !

Các Tỷ Kheo ! Còn nơi các vị
 Là sa-môn, Phạm-chí thanh cao
 Họ như thật tuệ tri vào
 Vị ngọt các dục, thế nào hiểm nguy
 Sự xuất ly, xuất ly như vậy
 Những vị ấy nhất định thật tình
 Tuệ tri các dục của mình
 Cũng nghĩ người khác giống mình tuệ tri
 Là như thật tuệ tri dục ứ
 Sự kiện ấy có thể xảy ra .

Các Tỷ Kheo ! Thế nào là
 Vị ngọt Sắc-pháp hiểu qua rõ ràng
 Như thiếu nữ thuộc hàng Phạm-chí,
 Sát-Đế-Ly thiếu nữ đồng thời,
 Thiếu nữ Gia Chủ các nơi
 Mười lăm, mười sáu tuổi đời thanh tao
 Không quá lớn, quá cao, quá thấp
 Không quá mập, quá ốm, quá đen
 Không quá trắng, quá sang, hèn
 Thuộc vào thời đoạn như sen nở rồi
 Tỏa hương khắp muôn nơi, khoe sắc
 Có phải họ sở đắc sớm chiều
 Sắc đẹp tối thượng đáng yêu ?”

– “ Bạch Phật ! Đó chính là điều đúng đây ”.

– “ Tăng Chúng này ! Đẹp xinh nhan sắc
 Khởi lên các hỷ, lạc-thọ ngay
 Vị ngọt sắc-pháp là đây .
 Nguy hiểm sắc-pháp trình bày là chi ?
 Như là khi thấy qua bà lão
 Tám, chín mươi hay bảo một trăm
 Già yếu, run rẩy, da nhăn
 Lung còng phải dựa gậy lần bước đi
 Thường bệnh, chẳng mấy khi mạnh khỏe
 Thời thanh xuân tuổi trẻ còn đâu !
 Răng rụng, tóc rụng sói đầu
 Tay chân khô đét có màu xám xanh .
 Các Tỷ Kheo ! Bức tranh vắn cổ !
 Các người phải hiểu thấu điều đây :
 Phải sắc đẹp xưa người này
 Nay đã biến mất , hiển bày hiểm nguy ?”

– “ Bạch Thế Tôn ! Xuân-thì đã mất
 Nay già xấu, sự thật như vậy ”.

– “ Như vậy, các Tỷ Kheo này !
 Nguy hiểm các sắc-pháp đây vô cùng .
 Các cô gái xưa dung nhan sắc
 Để kiêu hãnh, nay thật phai tàn
 Da mồi, răng rụng, run khan
 Cái chết sẽ đến, hoàn toàn hết mong !
 Thi thể bị quăng trong nghĩa địa
 Sắc đẹp xưa có nghĩa gì đâu !
 Tử thi bị vất dãi dầu
 Một, hai, ba bữa hay sau bốn ngày
 Thi thể này trương phồng xanh xám
 Rồi rã nát, giòi bám thối tha .

Hoặc quăng bỏ nghĩa địa xa
 Bị kên kên, quạ ... chúng sà xuống ăn
 Hay điều hâu, giả can, chó đói
 Loài côn trùng các loại rĩa ăn .
 Nay các Tỷ Kheo ! Phải chăng
 Sắc đẹp biến mất, muôn phần hiểm nguy ?

– “ Bạch Thế Tôn ! Đến kỳ tử biệt
 Sắc đẹp cũng mất biệt, còn chi ! ”.

– “ Tiếp theo nữa, rời tử thi
 Hoặc bị muôn thú tức thì xé ăn ,
 Hay điều hâu, giả can, chó đói
 Loài côn trùng các loại rĩa đi
 Rồi diễn tiến của tử thi
 Thời gian tiếp đó sau khi rĩa dần
 Xương còn gân nên còn liên kết
 Còn dính máu nhưng hết thịt rồi
 Hay còn dính thịt ít thôi
 Hoặc không còn máu, thịt nơi thân này.
 Nhiều tử thi lâu ngày đã chết
 Bộ xương không liên kết với nhau
 Rải rác xương chân, xương đầu
 Xương hông, xương sống, sọ đầu, xương tay
 Xương bả vai hay xương bắp vế
 Bàn tay, chân còn để đốt xương .
 Hoặc là xương cốt vãi vương
 Chỉ còn xương trắng, vô thường bẻ dẫu !
 Đống xương khô trắng màu vỏ ốc
 Trải nhiều năm xám mốc, mục ra .
 Các Tỷ Kheo ! Có phải là
 Sắc đẹp xưa mất, hiện là hiểm nguy ? ”

– “ Bạch Thế Tôn ! Những gì diễn tiến
 Là đúng thật sự kiện tử thi ”.

– “ Như vậy là sự hiểm nguy
 Của các sắc-pháp ưu bi , nói vào .
 Các Tỷ Kheo ! Thế nào thích hợp
 Xuất ly các sắc-pháp ở đây ?
 Sự điều phục dục tham ngay
 Đoạn trừ tham dục, như vậy xuất ly .

Không như thật tuệ tri vị ngọt
 Là vị ngọt sắc-pháp như vậy
 Nguy hiểm là nguy hiểm vậy
 Xuất ly sắc-pháp như vậy xuất ly
 Thì các vị Sa-môn, Phạm-chí
 Không như thật tác ý tuệ tri
 Sắc-pháp của họ tức thì
 Không nghĩ người khác tuệ tri như mình .
 Còn trái lại, tận tình hiểu biết
 Họ như thiệt tuệ tri điều ni
 Vị ngọt, nguy hiểm, xuất ly
 Cũng chính như vậy, thế thì ở đây
 Nhất định là vị này như thật
 Tuệ tri các sắc-pháp của mình
 Có thể nghĩ người khác mình
 Sắc-pháp như thật an bình tuệ tri
 Họ có thể thực thi điều đó
 Sự kiện này chính có xảy ra .
 Các Tỷ Kheo ! Nay nói qua
 Vị ngọt cảm thọ ấy là ra sao ?
 Các Tỷ Kheo thanh cao ly dục
 Bất thiện pháp lập tức lìa xa

Tự chứng và an trú qua
 Trạng thái Đệ Nhất Thiên-na an hòa
 Do ly dục sanh và hỷ lạc
 Có tâm, từ , chứng đạt Nhất Thiên
 Có tâm, có tứ, lạc yên
 Không nghĩ tự hại, không tuyền hại ai
 Không nghĩ hại cả hai như vậy
 Trong khi ấy cảm giác có ngay
 Cảm thọ vô hại tràn đầy
 Tồi thượng vô hại ở đây chan hòa
 Đây chính là vị ngọt cảm thọ

 Tiếp theo đó, Tỷ Kheo nhất tâm
 Để mà diệt tứ, diệt tâm
 Chứng và an trú Thiên tâm thứ nhì
 Trạng thái ni định sanh, lạc tịnh
 Không tâm, tứ , nội tĩnh tâm yên
 Chứng và an trú Tam Thiên
 Không khổ, lạc ; xả niệm liền tịnh thanh
 Rồi an lành xả khổ, lạc đó
 Diệt hỷ ưu, cảm thọ trước đây
 Chứng và trú Tứ Thiên ngay
 Xả niệm thanh tịnh, không rày khổ, vui
 Trong khi ấy, đầu đuôi vị ấy
 Không nghĩ đến tự hại, hại ai
 Không nghĩ đến hại cả hai
 Cảm thọ vô hại vị này đạt ngay
 Vô hại này gọi là tồi thượng
 Cảm thọ vương vị ngọt là đây .
 Này các Tỷ Kheo ! Ở đây
 Nguy hiểm của cảm thọ này ra sao ?

Cảm thọ nào cũng đều biến hoại
 Là vô thường, khổ hải, ai bị
 Cảm thọ như vậy hiểm nguy .
 Còn các cảm thọ xuất ly thế nào ?
 Các Tỷ Kheo ! Nhờ vào điều phục
 Những dục tham mọi lúc trừ ngay
 Đối với các cảm thọ này
 Đoạn trừ tham dục, như vậy xuất ly .
 Cho nên khi Sa-môn, Phạm-chí
 Không như thật tác ý tuệ tri
 Vị ngọt cảm thọ ở đây
 Chính là vị ngọt như vậy chẳng sai
 Nguy hiểm này, như vậy nguy hiểm
 Xuất ly hiểu như vậy xuất ly
 Các vị nhất định đồng thì
 Sẽ không như thật tuệ tri tức thì
 Các cảm thọ chuyên vì của họ
 Không thể có người khác nghĩ vào
 Giống họ cảm thọ trước sau
 Sự kiện ấy không thể nào xảy ra .
 Còn các Sa-môn và Phạm-chí
 Đã như thật tác ý tuệ tri
 Vị ngọt các cảm thọ ni
 Chính là vị ngọt – Hoặc nguy hiểm này
 Cũng chính là như vậy nguy hiểm
 Xuất ly hiểu như vậy xuất ly
 Thì nhất định những vị ni
 Cảm thọ như thật tức thì tuệ tri
 Vì như thật tuệ tri như vậy
 Những vị ấy có thể nghĩ là
 Các người khác cũng giống ta

Nghĩa là cảm thọ thật thà tuệ tri
Sự kiện này thực thi như thế
Thì có thể nó sẽ xảy ra .

Nghe Phật giảng giải sâu xa
Chư Tăng hoan hỷ tin và hành theo .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

(Chấm dứt Đại Kinh Khổ Uẩn – MAHÀDUKKHAKKHANDHA)

14. Tiểu Kinh KHỔ UẨN (Culadukkhakkhandha sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời nọ , Thế Tôn an trú
Ka-Pi-La-Vát-Thú (1) thành này
(Ca-Tỳ-La-Vệ (1) là đây)
Giữa các thân quyến họ Ngài : Thích Ca
Tại vườn Ni-Rô-Tha (2) yên mát
(Tên khác : Ni-Câu-Luật vườn hoa)
Lúc ấy , vương-tước Sắc-Da (3)
Ma-Ha-Na-Má (4) đi qua vườn này
Đảnh lễ Ngài , một bên ngồi xuống
Thưa Đức Phật điều muốn giải bày :

– “ Bạch Thế Tôn ! Từ lâu nay
Con có duyên phước được Ngài giảng ra :
Tham, sân, si chính là câu uế
Của tâm, khiến trì trệ đường tu .
Tuy vậy, nhiều lúc phù du
Tham, sân, si-pháp đến trừ ám con

(1) : Tên thành cũng là tên nước Kapilavatthu (Ca-Tỳ-La-Vệ) ,
vương quốc của Vua Tịnh Phạn (Suddhodana – Vua cha Thái
Tử Siddhattha -Sĩ-Đạt-Ta , sau đấng thành Phật quả, hiệu Thích
Ca Mâu Ni) .

(2) : Vườn Nigrodha (Ni-Câu-Luật viên) .

(3) : Một vị hoàng thân giòng Thích Ca tên Mahànàma (Ma-Ha-
Nam) , vốn là con của ngự đệ Amitodana (em ruột vua Tịnh
Phạn) và là anh ruột Tôn-giả Anurud dha (A-Nậu-Lâu- Đà) .
Sau khi hoàng-tử Nanda và hoàng tôn Rahula đều xuất gia
theo Phật, Mahànàma lên nối ngôi trị vì Kapilavatthu sau khi
vua Tịnh Phạn băng hà .

Chúng chiếm cứ tâm con, an trú
Con suy nghĩ : ‘Chính tự trong ta
Pháp nào không đoạn trừ qua
Cho nên tam độc pháp tà xấu xa
Mới xâm nhập tâm ta, an trú .
Kính mong Đức Điều Ngự giảng ra ”.

– “ Này ông Ma-Ha-Na-Ma !
Trong ông một pháp xấu xa chưa trừ
Nên tam độc cũng từ đó khởi
Tâm cấu uế do bởi không phòng .
Ông có thể trừ diệt xong
Nếu không còn sống ở trong gia đình
Và thụ hưởng vô minh dục vọng
(Chỉ đời sống ly dục xuất trần
Nỗ lực hành trì Pháp chân
Thì tam độc pháp sẽ dần trừ ngay)
Các dục vọng khổ đầy, vui hiểm
Sự não hại, nguy hiểm nhiều thay !
Ma-Ha-Na-Má ! Ở đây
Nếu Thánh-đệ-tử vị này thực thi
Khéo thấy vậy, tuệ tri như thật
Chánh-trí-tuệ có rất đủ đầy
Nhưng nếu trường hợp vị này
Chưa chứng được hỷ-lạc ngay tức thì
Do ly dục, do ly ác pháp
Bất thiện pháp cũng lại chưa ly
Chưa chứng pháp cao thượng, thì
Vị ấy chưa khỏi dục chi phối mình .
Còn Thánh-giả tự mình khéo thấy
Điều như vậy, như thật tuệ tri :

“ Các dục vui ít, nhiều nguy
 Nã nhiều, nguy hiểm đồng thì nhiều hơn ”.
 Và vị ấy chứng chơn hỷ lạc
 Do ly dục, ly ác pháp đi
 Chứng pháp cao thượng tức thì
 Vị ấy không bị dục chi phối mà .
 Nay Ma-Ha-Na-Ma ! Thuở trước
 Khi Ta chưa chứng được BỒ-đề
 Còn là BỒ-tát thuộc về
 Chánh Đẳng Chánh Giác lia mê chưa thành
 Ta khéo thấy với chân trí tuệ :
 “ Các dục ược vui ít, khổ nhiều
 Nã nhiều, nguy hiểm cũng nhiều
 Nhưng do chưa chứng Pháp siêu kịp thì
 Chưa hỷ lạc do vì ly dục
 Ly ác, bất-thiện tục-pháp sanh
 Chưa đạt cao-thượng-pháp thành
 Nên vẫn bị dục tranh dành, dắt ta .
 Nay Ma-Ha-Na-Ma ! Trái lại
 Khi nào Ta khéo thấy rõ ràng
 Như thật chánh-trí-tuệ rằng :
 “ Các dục vui ít, khổ hằng-hà-sa
 Sự nguy hiểm, tối đa nã phược ”
 Ta chứng được hỷ lạc tức thì
 Do ly dục, ác pháp ly
 Các bất-thiện-pháp cũng ly xa rồi
 Chứng được pháp tuyệt vời cao thượng
 Không bị vương dục chi phối Ta .
 Và này Ma-Ha-Na-Ma !
 Tham dục như vậy chính là hiểm nguy
 Phải tức thì hiểu cho thuần thực

Vị ngọt của các dục sao đây ?
 Năm pháp tăng trưởng Dục này :
 - Sắc-pháp do nhãn căn đây nhận liền
 Nhận thức riêng khả ái, khả hỷ
 Và khả lạc, khả ý, đẹp thay !
 Tương ứng, hấp dẫn Dục ngay .
 - Các Tiếng do Nhĩ-căn này tiếp thu .
 - Các Hương từ Tỷ-căn nhận thức .
 - Các Thiệt-căn nhận thức Vị đây .
 - Xúc do Thân-căn nhận ngay
 Nhận thức khả lạc, cảm rày đáng yêu
 Tương ứng dục , mỹ miều, hấp dẫn
 Khả ý lẫn khả hỷ biết bao !
 * Này các Tỷ Kheo ! Thế nào
 Là sự nguy-hiểm dục sâu nặng này ?
 Các Tỷ Kheo ! Như vậy chỉ điểm
 Sự nguy hiểm các dục vô cùng .
 Lại nữa, do dục nói chung
 Làm nhân, duyên, lại làm cùng nguyên nhân
 Do chính dục làm nhân làm lạc
 Vua tranh đoạt, tàn hại với Vua,
 Sát-Đế-Ly (1) quyết hơn thua
 Với Sát-Đế-Ly, tranh đua sinh tồn
 Bàn-môn với Bàn-môn (1) tranh đoạt
 Các Gia Chủ tranh đoạt với nhau

(1) : Theo Bà-La-Môn, xã hội chia ra 4 giai cấp bất di bất dịch :
 Bà-la-môn (Brahmana - giai cấp đứng đầu giữ phần nghi lễ, tế tự),
 Sát-Đế-Ly (Khatiya - giai cấp Vua chúa, quan quyền), giai cấp
 Phệ-Xá (Vessa - Thương gia) . Giai cấp cuối cùng bị áp chế, khinh
 rẻ nhất là Thủ-Đà-La (Sudda) hay Chiên-Đà-La Candala).
 Bàn-môn hay Phạm-chí tức là Bà-la-môn .

Cha mẹ, con cái câu mâu
 Anh chị em cũng kể sâu đoạt tài
 Bạn bè cũng ra tay tranh đoạt
 Khi dấn thân vào các chuyện này
 Tranh chấp, tranh luận gắt gay
 Dẫn đến công phá nhau ngay tức thời
 Đánh bằng lời, tay thoi, chân đá
 Đánh bằng gậy hoặc cả kiếm cung
 Kết cuộc có kẻ mạng chung
 Hoặc bị thương nặng, bất dung tật nguyên.
 Các Tỷ Kheo ! Dĩ nhiên điều đó
 Sự nguy hiểm dục nợ vô cùng .

Lại nữa, do dục nói chung
 Làm nhân, duyên lại làm cùng nguyên nhân
 Do chính dục làm nhân, làm chuẩn
 Họ cầm mâu, cầm thuẫn, cung tên
 Họ dàn trận chiến hai bên
 Giương cung nhắm bắn tạo thêm căm thù
 Vung đao, kiếm muốn tru diệt địch
 Chặt đầu kẻ đối nghịch, bất đồng
 Thế rồi đưa đến tử vong
 Hoặc là thương tật, khó mong vẹn toàn .
 Lại nói sang cũng do nhân dục
 Họ tiếp tục đánh giết tan tành
 Phá trại, công lũy, đánh thành
 Loạn tên bắn giết, dân lành chết oan ,
 Đổ nước sôi, chặt thang giây địch
 Đá quăng xuống kẻ nghịch đang leo
 (Hoặc là chặt đứt cầu treo
 Chặt củi đốt cháy, tiếng kêu dậy trời)

Các Tỷ Kheo ! Rồi thời kết cục
 Sự nguy hiểm của dục vô cùng
 Lại nữa, do dục nói chung
 Làm nhân, duyên lại làm cùng nguyên nhân
 Do chính dục làm nhân, duyên nữa
 Họ phá cửa đột nhập nhà người
 Cướp giạt đồ đạc toi bời
 Hành động kẻ cướp, phục nơi đường gành
 Để chẹn cướp bộ hành, thương khách .
 Hoặc tìm cách thông dâm vợ người .
 Vua quan khi bắt được, thời
 Áp dụng hình phạt tùy nơi tội hình :
 Đánh roi, gậy lên mình kẻ ấy,
 Chặt chân, tay ; xẻo lấy mũi, tai
 Hình phạt vạc dầu sôi đây
 “Hình con sò xẻo” ở ngay “đỉnh đầu”
 Hoặc “la hầu khâu hình” ở giữa
 Hoặc lấy lửa đốt như vòng hoa
 “Chúc thủ hình” – phạt đốt tay,
 “Khu hành hình” – rơm bện dây siết dầy,
 “Bì y hình” – vỏ cây làm áo ,
 “Linh dương hình” – dê núi hành hình ,
 Hoặc hình thức “câu nhục hình”
 Lấy câu móc thịt, thật kinh khiếp rày
 Hình đồng tiền, thịt này được cắt
 “Khối tráp hình” này, hoặc “chuyển hình”
 “Cao đập đài”, cách hành hình
 Dầu sôi tưới phồng thân mình, chân tay,
 Thả chó dữ ra ngay, xé xác,
 Trói vào cọc, hình phạt chém liền,
 Đó chính là những sự duyên .

Lại nữa, do dục nhân, duyên dẫn vào
 Sống và làm biết bao ác hạnh
 Điều bất chánh thân, khẩu, ý hành
 Do những ác hạnh chẳng lành
 Mạng chung thân hoại, họ sanh trưởng vào
 Các địa ngục hay vào cõi dữ
 Vào đọa xứ, ác thú khổ đau .
 Ma-Ha-Nam ! Phải hiểu mau
 Nguy hiểm của dục rất sâu nặng này
 Thuộc Khổ-uẩn , tương lai đau khổ
 Do yếu tố dục làm nhân, duyên .
 Dầu chân Ta trải các miền
 Một thời, Vương-Xá (1) hoằng truyền độ tha
 Gần vương-thành Ra-Cha-Ga-Há (1)
 Ngụ trên núi Ghít-Chá-Ku-Ta (2).
 Bây giờ, nhiều Ni-Ganh-Tha (3)
 (Tức Ni-Kiên-Tử) ngụ qua mọi thì
 Tại sườn núi I-Si-Ghi-Lí (4)
 Trên vùng Ka-La-Sí-La (4) này
 Họ đứng thẳng người chẳng lay
 Không ngồi nằm, suốt cả ngày lẫn đêm

(1) : Thành Vương Xá (Rajagaha) là kinh đô của vương quốc Magadha (Ma-Kiệt-Đà) do vua Bimbisara (Tần-Bà-Sa-La hay Bình-Sa Vương) trị vì . Nhà vua quy ngưỡng Phật-Đà và dâng cúng khu ngự-viên Trúc Lâm cho Phật và Chúng Tăng. Nơi đây trở thành ngôi Tinh Xá đầu tiên để Phật hoằng truyền Chánh Pháp .

(2) : Núi Gijjakuta - Kỳ-Xà-Quật hay Linh Sơn hoặc Linh Thứu .

(3) : Nigantha hay Ni-Kiên-Tử là một phái lửa thể ngoại đạo do Nigantha Nataputta – một trong Lục Sư ngoại đạo thời Phật – làm giáo chủ .

(4) : Núi Isigili trên Kalasila (Hắc nham) .

Chịu thống khổ, chịu rêm đau nhức
 Rất khốc liệt, rất mực khổ sầu
 Cảm thọ như vậy nặng sâu .
 Ma-Ha-Na-Má ! Vào đầu chiều kia
 Sau Thiên định, Ta lìa chỗ ngụ
 Đến chỗ Ni-Kiên-Tử thực hành
 Khổ hạnh tại sườn núi xanh
 Gặp mặt, Ta hỏi ngọn ngành trước sau :
 – “ Này chư Hiền ! Tại sao các vị
 Không chịu ngồi mà chỉ đứng thôi ?
 Cảm giác cảm thọ vô hồi
 Thống thiết khốc liệt, đồng thời khổ đau ? ”
 Ni-Ganh-Thá liền mau đáp trả :
 – “ Thừa Hiền-giả ! Na-Tá-Pút-Ta
 Là Giáo Tổ Ni-Ganh-Tha
 Toàn tri, toàn kiến rất là sâu xa
 Tự xưng là toàn diện tri kiến
 Rồi phương tiện tuyên bố như ri :
 ‘ Dầu có ngủ, thức, đứng, đi
 Tri kiến luôn có tức thì nơi ta .
 Này các Ni-Ganh-Tha đệ tử !
 Nếu xưa người hành xử chẳng lành
 Có làm ác nghiệp tự thân
 Nay hãy làm nghiệp tiêu dần đi ngay
 Bằng khổ hạnh đọa đày khốc liệt
 Sự không làm ác nghiệp tương lai
 Do hộ trì về thân này
 Hộ trì khẩu, ý trong ngay hiện thời
 Như vậy, chính nhờ nơi thiêu đốt
 Và cùng tận chấm dứt nghiệp xưa
 Còn các nghiệp mới xin chừa

Lại có tiếp tục ngăn ngừa tương lai .
 Do không có tương lai tạo tiếp
 Nên các nghiệp sẽ được diệt trừ
 Do nghiệp diệt, khổ được trừ
 Cảm thọ được diệt do trừ khổ đây ,
 Do diệt trừ như vậy cảm thọ
 Tất cả khổ sẽ được tiêu mòn ?
 Chúng tôi tin tưởng sắt son
 Nên cố kham nhẫn, làm tròn điều trên
 Do Giáo Tổ nói lên như thế
 Khổ triệt để nhưng chúng tôi vui ”.

Này Ma-Ha-Nam ! Thế rồi
 Nghe nói vậy, Ta có lời phân qua :

- “ Chư Hiền Ni-Ganh-Tha các vị !
 Trong quá khứ , các vị có thông
 Các người có mặt hay không ?
- “ Thừa Hiền-giả ! Chúng tôi không biết gì ”
- “ Trong quá khứ, các vị có biết
 Mình tạo ác hay thiện không làm ? ”
- “ Quá khứ chúng tôi chẳng kham ”
- “ Chư Hiền ! Các vị không làm nghiệp đây
 Như thế này hay như thế khác ? ”
- “ Chúng tôi thật không biết đâu là ”
- “ Này chư Hiền Ni-Ganh-Tha !
 Các người có biết chăng là Khổ đây
 Mức độ khổ thế này đã diệt ?
 Mức độ khổ cần diệt thế này ?
 Hay khi mức khổ như vậy
 Đã được trừ diệt , diệt ngay khổ liền ?”
- “ Thừa ! Điều trên chúng tôi không biết ”

- “ Thế chư Hiền có biết rõ ngay
 Đoạn trừ trong hiện tại này
 Các bất-thiện-pháp đầy đầy, triệt tiêu
 Và thành tựu các điều thiện pháp ? ”

- “ Chúng tôi thật không biết điều này ”.

- “ Chư Hiền ! Các người nói đây
 Các Ni-Kiền-Tử không hay biết là :

Quá khứ xa các người có mặt
 Hay là không có mặt ở trong
 Xưa gây ác nghiệp hay không
 Không biết sự ác gieo trồng xưa nay
 Như thế này hay như thế đó
 Mức đau khổ trừ diệt thế này
 Cần diệt đau khổ thế này
 Mức độ đau khổ thế này diệt xong
 Tất cả khổ thấy đồng tiêu diệt .

Các người cũng không biết như vậy :

Đoạn trừ ngay hiện tại này
 Các bất thiện pháp đầy đầy, triệt tiêu
 Và thành tựu các điều thiện pháp
 Sự kiện này thích hợp hay không
 Như kẻ săn bắn cuồng nông
 Bàn tay dẫm máu, tanh nồng máu tuông
 Các nghiệp dữ hấn luôn thực hiện
 Không ác nào hấn miễn không làm
 Tái sinh loài người đọa trầm
 Thì những hạng ấy có tâm xuất gia
 Trong chúng Ni-Ganh-Tha các vị ? ”

- “ Thừa Hiền-giả ! Khả dĩ hiểu nhanh :

- Hạnh phúc không thể tự thành
 Nhờ vào hạnh phúc sẵn dành ta đâu !
 Hạnh phúc nhờ khổ đau thành tự .
 Nếu hạnh phúc thành tự nhờ qua
 Hạnh phúc ; thì Vua Tần-Bà
 Trị vì nước Ma-Ga-Tha kinh kỳ
 (Sê-Ni-Dá Bim-Bi-Sa-Rá)
 Hạnh phúc hơn Tôn-giả Thích Ca !
 Lời này của Ni-Ganh-Tha
 Một cách hấp tấp nói ra như vậy
 Không suy tư điều này là thật .
 Nhưng câu hỏi cần đặt ở đây
 Giữa hai bậc Tôn-giả này
 Vua Sê-Ni-Dá hay Ngài Thích Ca
 Thì ai là sống hơn hạnh phúc ?
 Chúng tôi thực hấp tấp nói lên :
 Hạnh phúc không thành tự nên
 Nhờ vào hạnh phúc , vững bền thăng hoa .
 Xin hỏi Gô-Ta-Ma Tôn-giả :
 ‘ Giữa Tôn-giả và Sê-Ni-Da
 Ai hạnh phúc hơn trải qua ? ’
- “ Này chư Hiền Ni-Ganh-Tha ! Nghe này !
 Vậy một câu Ta nay hỏi lại
 Cũng vấn đề như vậy, tương liên
 Hãy vui lòng trả lời liền
 Các người suy nghĩ sự duyên thế nào
 Vị đứng đầu nước Ma-Ga-Thá
 Sê-Ni-Dá Bim-Bí-Sa-Ra
 Có thể bất động trải qua
 Suốt bốn, năm, sáu ngày và cả đêm

- Ba, hai, một ngày đêm liên tục
 Chuyện như vậy có thực hay không ? ”
- “ Thưa Hiền-giả ! Chính là không ! ”
- “ Chư Hiền ! Ta có thể không động người
 Không nói năng, không thời cử động
 Suốt thời gian không vọng tưởng gì
 Cảm giác lạc thọ tức thì
 Bảy ngày đêm suốt , chẳng chi khó làm
 Hoặc sáu, năm, bốn, ba, hai, một
 Cả ngày đêm chẳng thốt lời nào
 Thân hình bất động rất lâu
 Cảm giác lạc thọ dạt dào, tâm yên .
 Ni-Ganh-Tha chư Hiền ! Như vậy
 Các người nghĩ việc ấy ra sao ?
 Ai sống hạnh phúc hơn nào ?
 Vua Sê-Ni-Dá hay vào Như Lai ? ”.
- “ Kính thưa Ngài Kiều Đàm Tôn-giả !
 Sự kiện vậy, Tôn-giả chính là
 Hạnh phúc hơn Sê-Ni-Da
 Vua Ma-Ga-Tha : Bim-Bì-Sa-Ra .
 Nghe Thế Tôn an hòa giảng rõ
 Ma-Ha-Nam thuộc họ Thích Ca
 Vô cùng hoan hỷ, thiết tha
 Tín thọ lời dạy Phật Đà, Thế Tôn .
Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)
- * * *
- (Chám dứt Kinh KHỔ UẨN – Culadukkhakhandha)

15. Kinh TU' LƯƠNG (Anumana sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Mục-Kiền-Liên (1) Tôn-giả

Túc Ma-Ha Mốc-Gá-Lan-Na (1)

Sống giữa bộ tộc Phát-Ga (2)

Tại núi Sâm-Sú-Ma-Ra-Ghi-Rà (3)

Rừng Phê-Sá-Ka-La (4) vời vời

Vườn Nai, nơi giáo giới Chúng Tăng .

Ngài gọi các Tỷ Kheo rằng :

– “ Nay các Hiền-giả ! Hãy hằng lắng nghe ! ”.

Các Tỷ Kheo một bề vâng đáp

Rồi lắng nghe thời pháp của ngài :

“ Chư Hiền ! Nếu Tỷ Kheo nay

Thỉnh nguyện : ‘ Tôn-giả các ngài mọi nơi

Mong sẽ nói với tôi, tất cả

Mong được chư Tôn-giả nói cho ”.

Nhưng nếu có một nguyện do

Vị ấy chỉ nói vòng vo lấy lòng

Vì tánh chẳng thuận đồng, khó nói

Khó kham nhẫn, cứng cỏi khó dời

Không cung kính đón nhận lời

Khi được giảng dạy từ nơi các vị

Đồng-phạm-hạnh thanh qui gìn giữ .

(1) : Tôn-giả Mahà Moggallanna (Mục-Kiền-Liên) vị Thân
thông đệ nhất . Cùng với Tôn-giả Xá-Lợi-Phất (Sariputta)
là hai vị Đại Đệ Tử tay mặt và tay trái của Đức Phật .

(2) : Những người thuộc dòng họ Bhagga .

(3) : Núi Samsumaragira . (4) : Rừng Bhesakala .

Các vị nghĩ : ‘ Căn cứ như vậy
Không đáng giáo huấn người này
Không thể tin tưởng người này được đâu !’
Này chư Hiền ! Thế nào những tánh
Khiến người ấy chóng vánh trở nên
Khó nói, không kham nhẫn bền
Không hề cung kính người trên dạy mình .

Vị Tỷ Kheo phát sinh ác dục
* Bị ác dục chi phối đêm ngày
Thì vị bị ác dục này
Đã là một tánh như vậy phát sanh
Khiến trở thành một người khó nói .
* Sự phần nộ ở mọi sớm chiều
Bị phần nộ chi phối nhiều
Như vậy lại một tánh đều không hay
Phần nộ làm người này hiềm hận
Vì hiềm hận, người đó khó khăn
Tỷ Kheo phần nộ, hận sâu
Trở thành cố chấp làm nhân rõ ràng
Khiến người ấy không kham, khó nói
Lại nữa, mọi phần nộ đưa sang
Thốt lời phần nộ liên quan
Đến sự phần nộ nên càng chẳng hay .
Chư Hiền này ! Bị ai buộc tội
Quay trở lại chống đối vị đây
Hoặc người bị buộc tội này
Trở lại chỉ trích người đây thiện tâm
Thiện chí chỉ sai lầm cho thấy .
Hoặc người ấy bị buộc tội đây
Trở lại chất vấn gắt gาย

Vị đã buộc tội mình ngay tức thì
 Tỷ Kheo vì đang bị buộc tội
 Tránh né lỗi, lái câu chuyện này
 Qua một vấn đề khác ngay
 Hay đánh trống lảng, lộ đầy hận sân
 Lộ phần nộ, lộ dần bất mãn
 Không giải thích thỏa đáng, thật tình
 Về những hành động của mình
 Cho vị buộc tội phân minh mọi đảng .

Chư Hiền-giả ! Rõ ràng người ấy
 Bị chi phối từng ấy tánh này
 Thành người khó nói, chấp sai
 Lại nữa, hư ngụy người đây thường làm
 Cùng nảo hại, xan tham, tật đố
 Lừa đảo, cố lường gạt, ngoan mê
 Chấp trước thế tục mọi bề
 Cố chấp tư kiến, thuộc về mạn kiêu
 Chư Hiền-giả ! Những điều như vậy
 Là những tánh người ấy đa mang
 Và khó hành xả, bất an
 Gọi là những tánh lan man chẳng lành
 Để người ấy trở thành khó nói .
 Nay chư Hiền ! Trái lại việc này
 Nếu một Tỷ Kheo nay
 Không muốn thỉnh nguyện : “Các ngài chư Tôn
 Nói với tôi lời tôn quý cả
 Tôi được chư Tôn-giả nói cho ”.
 Và nếu như có nguyện do
 Người ấy dễ nói, dẫn đo khiêm nhường
 Đủ đức tánh khiến thường dễ nói :

Có kham nhẫn, học hỏi điều hay
 Cung kính để đón nhận ngay
 Những lời giảng dạy thẳng ngay hòa hài .
 Đồng-phạm-hạnh các ngài suy nghĩ :
 “ Tỷ Kheo này đích thị thật tình
 Đáng được nói đến công minh
 Đáng được giáo huấn, đáng tin người này ”.
 Đức tánh nào thẳng ngay được thấy
 Khiến người ấy dễ nói như vậy ?
 Tỷ Kheo không bị dục vây
 Không bị chi phối bởi ngay dục này
 Không ác dục bao vây, chi phối
 Khiến trở thành dễ nói mọi thời .
 Lại không khen mình chê người
 Không có phần nộ khiến khơi hận thù
 Không phần nộ, huân tu nhân tốt
 Không cố chấp để thốt nên lời
 Liên hệ phần nộ nhất thời
 Những tánh như thế khiến người Phích-Khu
 Trở thành người ôn nhu dễ nói .
 Lại với mọi buộc tội căn duyên
 Thì vị Tỷ Kheo điềm nhiên
 Không có chỉ trích, chống liền vị kia
 Không chất vấn vị kia buộc tội
 Không tránh lỗi, chuyển hướng vấn đề
 Không trả lời ngoài vấn đề
 Không để phần nộ, tràn trề hận sân
 Không bất mãn, ân cần giải thích
 Những hành động thuận nghịch của mình
 Cho vị buộc tội phân minh
 Cũng không hư ngụy, cố tình hại ai

Không xan tham, không hoài tật đố
 Không khi cuống, không cố gặt lường
 Không ngoan mê, quá mạn cường
 Chấp trước thế tục không nương tánh này
 Không cố chấp vào ngay tư kiến
 Dễ hành xả, phương tiện trình bày
 Tất cả những đức tánh đây
 Khiến thành dễ nói hòa hài người đây
 Chư Hiền-giả ! Như vậy Phích-Khú
 Cần hội đủ tư lượng suy tư
 Tự ngã với tự ngã , như
 “ Người này có ác dục từ thâm tâm
 Bị ác dục âm thầm chi phối
 Ta không ưa thích với người này .
 Nếu ta bị ác dục vậy
 Ác dục chi phối ta đây xoay vòng
 Thì người khác cũng không ưa thích
 Đối với ta, chỉ trích thẳng lời ”.
 Tỷ Kheo khi biết vậy, thời
 Cần phải phát nguyện, chẳng dòi quyết tâm :
 “ Ta quyết làm người không ác dục
 Không chi phối bởi dục ác này
 Những tánh xấu xa đầy đây
 Ta nguyện trừ cả, khỏi ai phê bình
 Như khen mình chê người : tránh bỏ
 Vì sẽ có người khác không ưa .
 Phần nộ, hiềm hận : xin chừa
 Không cố chấp nữa , ngăn ngừa ngoài trong.
 Bị buộc tội, ta không đối nghịch
 Không chỉ trích, chắt vấn lại liền
 Vị buộc tội mình hiện tiền .

Tư lượng : “ Người ấy nào phiền gây ra
 Cho nên ta không ưa thích gã .
 Nếu ta đã có những tánh này
 Người khác không ưa thích ngay
 Tương tự, với những tánh này kể trên
 Ta không nên thực hành điều ấy .
 Khi biết vậy, vị Tỷ Kheo đây
 Cần phải có phát tâm ngay :
 “ Không nên có những tánh này trước sau
 Như : không chấp trước vào thế tục
 Không chú mục chấp trước ý riêng
 Tánh dễ hành xả, vô phiền .
 * Lại nữa, cần quán sát liền, tự trung
 Quán tự ngã với cùng tự ngã :
 “ Không biết là ta đã có ngay
 Ác dục chi phối đêm ngày ?
 Biết vậy, vị Tỷ Kheo này nghĩ thông
 Nguyện quyết lòng diệt trừ ác pháp .
 Trái lại, nếu quán sát thấy là :
 “ Không có ác dục trong ta
 Không bị chi phối ác tà dục đây ”
 Thì vị này phải dùng tâm niệm
 Thật hoan hỷ ; thúc liễm đêm ngày
 Tu học các thiện pháp ngay
 Tương tự, quán sát đủ đây triển khai
 Quán tự ngã với ngay tự ngã :
 “ Ta có đã khen mình chê ai ?
 Có bị phần nộ khiến sai ?
 Có vì phần nộ nên hay hiềm thù ?
 Có cố chấp do từ phần nộ ?
 Vì phần nộ, có nói sân si ?

Khi bị buộc tội điều chi
 Ta có chống đối tức thì hay không ?
 Có bực lòng gắt gay chắt vắn
 Vị đang vẫn buộc tội mình đây ?
 Có tránh né vấn đề này,
 Hay đánh trống lảng tránh ngay vấn đề ?
 Ta có để lộ về phần nộ,
 Sự bất mãn, gây gỗ hận sân ?
 Ta có giải thích ân cần
 Để vị buộc tội hiểu nhân rõ ràng ?
 Có hư ngụy và đang nảo hại ?
 Có tật đố, đối đãi xan tham ?
 Khi cuồng, lờng gạt có làm ?
 Ngoan mê, quá mạn bao hàm có không ?
 Nếu Tỷ Kheo thực lòng quán sát
 Biết mình có những ác hành này
 Chấp trước thế tục đầy đầy
 Tánh khó hành xả, chấp rày ý riêng
 Thì vị ấy cần siêng, tinh tấn
 Đoạn trừ hẳn ác pháp chẳng lành .
 Nếu quán sát thấy rõ ràng
 Không vướng vào những đua tranh, sai lầm
 Thì phải sống với tâm hoan hỷ
 Ngày đêm chỉ thiện pháp tu chuyên .
 Chư Hiền ! Khi quán sát liền
 Thấy ác, bất thiện vẫn nguyên, chưa trừ
 Cần tinh tấn đoạn trừ ác pháp,
 Bất thiện pháp trú ở nội tâm .
 Nếu quán sát , thấy không làm
 Ác, bất thiện pháp trong tâm đã trừ
 Tỷ Kheo ấy an như thực hiện

Với tâm niệm hoan hỷ, hòa hài
 Tu học thiện pháp đêm ngày
 Như một thiếu nữ nọ hay một chàng
 Tuổi thanh xuân, ưa trang điểm, hát
 Tự quán sát mặt mình trong gương
 Sạch sẽ trong suốt mặt gương
 Hay soi chậu nước lúc thường lặng yên
 Nếu thấy liền vết nhơ, bụi bặm
 Trên mặt mình, chằm chằm lau đi,
 Thấy mặt sạch, không có chi
 Người ấy hoan hỷ, nghĩ suy ngay là :
 “ Thật sự ta được điều đẹp đẽ
 Thật sự ta sạch sẽ tịnh thanh ” .
 Chư Hiền-giả ! Hiểu cho rành
 Cũng vậy, vị Tỷ Kheo hành trì qua
 Nếu quán sát thấy là quả thật
 Các ác, bất thiện pháp chưa trừ
 Cần phải tinh tấn đoạn trừ .
 Nếu nội tâm đã đoạn trừ chúng ngay,
 Thì chư Hiền ! Vị này thơ thới
 Thường sống với tâm niệm vui an
 Ngày đêm tu học nghiêm trang
 Về các thiện pháp , lời vàng sâu xa .
 Nghe Ma-Ha Móc-Ga-Lan-Ná
 Bậc Tôn-giả thuyết giảng pháp phần
 Chư Tăng hoan hỷ vô ngần
 Tín thọ lời dạy chánh chân của ngài .

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

* * *

(Chấm dứt Kinh Tự Lượng - ANUMANA Sutta)

